

# SHARP

## Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh

### Refrigerator - Freezer Operation manual

## SJ-F5X75VGW



Chất làm lạnh: R600a

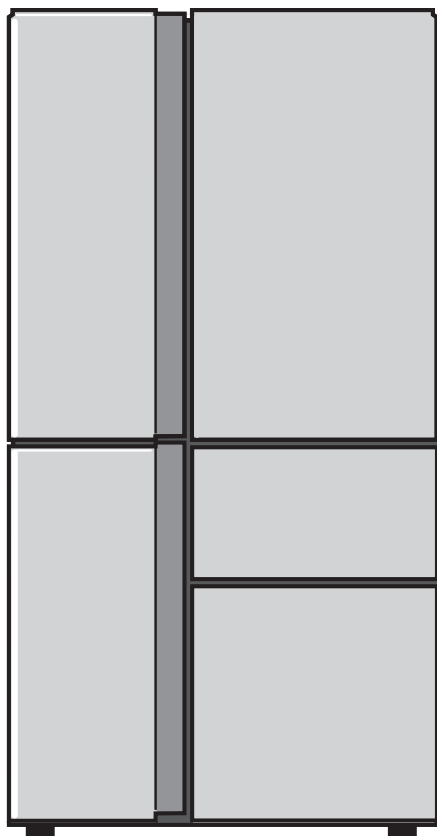
Chất cách nhiệt: Cyclopentane

Refrigerant: R600a

Insulation blowing gas: Cyclopentane



Device of this mark is a trademark of Sharp Corporation.  
Plasmacluster is a registered trademark or a trademark of Sharp Corporation.



## Nội dung

• Thông tin an toàn . . . . .	3
• Cách lắp đặt . . . . .	5
• Mô tả các chi tiết. . . . .	6
• Trữ thức ăn . . . . .	8
• Bảng điều khiển . . . . .	9
• Chế độ chính. . . . .	10
• Buồng đa nhiệt độ . . . . .	13
• Cài đặt bổ sung. . . . .	15
• khay làm đá tự động . . . . .	17
• Bộ phận cấp nước . . . . .	20
• Chăm sóc và vệ sinh . . . . .	22
• Trước khi quý vị gọi dịch vụ . . . . .	23

## Contents

• Safety information . . . . .	25
• Installation. . . . .	27
• Description . . . . .	28
• Storing food . . . . .	30
• Control panel . . . . .	31
• Main modes. . . . .	32
• Multi temperature room . . . . .	35
• Additional settings . . . . .	37
• Automatic ice maker . . . . .	39
• Water dispenser . . . . .	42
• Care and cleaning. . . . .	44
• Before you call for service. . . . .	45





Chân thành cảm ơn quý khách hàng đã chọn mua sản phẩm SHARP. Trước khi vận hành tủ lạnh SHARP, quý vị hãy dành chút thời gian đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để có được hiệu quả cao nhất.

- Tủ lạnh này được sử dụng để làm đá viên, làm lạnh và đông lạnh thực phẩm.
- Tủ lạnh này chỉ sử dụng trong gia đình, với nhiệt độ môi trường được nêu trong bảng thông tin. Kiểu môi trường được ghi rõ trên nhãn máy. Tủ lạnh hoạt động tốt với nhiệt độ môi trường xung quanh trong phạm vi kiểu môi trường đã được nêu rõ. Nếu tủ lạnh được sử dụng ở nhiệt độ lạnh hơn, thì tủ lạnh sẽ không bị hư hại khi nhiệt độ lên tới +5°C.
- Không được để tủ lạnh ở nơi có nhiệt độ từ -10°C hoặc thấp hơn trong thời gian dài.

Chỉ sử dụng trong gia đình	
Kiểu môi trường	Phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh chấp nhận được
SN	+10°C đến 32°C
N	+16°C đến 32°C
ST	+16°C đến 38°C
T	+16°C đến 43°C

# Thông tin an toàn

 <b>Cảnh báo</b>	Điều này có nghĩa là có một số nguy cơ tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng cao.
 <b>Các điểm Chú ý</b>	Điều này có nghĩa là có một số nguy cơ thiệt hại vật chất hoặc thương tích cá nhân cao.

## Cảnh báo

### Chất làm lạnh

Tủ lạnh chứa chất ga lạnh dễ cháy (R600a: isobutan) và vật liệu dễ gây cháy nổ (cyclopentan). Quan sát những quy tắc sau đây để ngăn ngừa việc bắt lửa và cháy nổ.

- Không để những vật sắc nhọn tiếp xúc với hệ thống làm lạnh. Hệ thống làm lạnh bên ngoài và bên trong tủ lạnh có chứa chất làm lạnh.
- Không sử dụng các dụng cụ máy hay phương tiện khác để tăng tốc quá trình xả tuyết. (Tủ lạnh này có hệ thống xả tuyết tự động.)
- Không dùng các thiết bị điện bên trong tủ lạnh.
- Không bịt các khoảng trống xung quanh tủ lạnh.
- Không dùng các bình phun dễ cháy, như sơn phun gần tủ lạnh. Điều đó có thể gây cháy nổ.
- Không cất giữ chất lỏng dễ cháy như sơn phun gần tủ lạnh.
- Trong trường hợp hệ thống làm lạnh trực trực, không được chạm vào ổ cắm điện trên tường và sử dụng đến lửa. Mở cửa sổ và để cho phòng được thông gió. Sau đó liên hệ với đại lý dịch vụ được ủy quyền bởi SHARP.

### Cách lắp đặt

- Đừng lắp đặt tủ lạnh ở nơi ẩm ướt, chúng có thể là nguyên nhân của các nguy cơ như rò rỉ điện, đọng sương ở mặt ngoài của tủ lạnh.
- Tủ lạnh nên được lắp đặt bằng phẳng và vững chắc trên sàn nhà.

### Dây nguồn, Phích cắm điện, Ổ cắm điện

Đọc cẩn thận những quy tắc sau để phòng ngừa điện giật hay cháy.

- Cắm phích cắm điện vào ổ điện trên tường một cách chắc chắn và trực tiếp. Không dùng dây nối dài hay phích cắm điều hợp.
- Cắm phích cắm điện vào ổ cắm với điện áp định mức yêu cầu.
- Cắm chấu tiếp đất với đầu tiếp đất một cách thích hợp.

- Hãy chắc chắn bảo vệ dây điện khỏi bị hư hỏng trong quá trình lắp đặt hoặc di chuyển. Nếu phích cắm hoặc dây bị lỏng, không chèn phích cắm.
- Không được chạm vào phích cắm khi tay đang ướt.
- Ngắt nguồn cung cấp điện chính bằng cách rút phích cắm chính ra khỏi ổ cắm. Không rút ra bằng cách kéo dây điện.
- Bụi bẩn bám trên phích cắm điện có thể là nguyên nhân phóng điện và phát lửa. Hãy lau chùi cẩn thận phích cắm.
- Rút phích cắm ra nếu không sử dụng tủ lạnh trong một thời gian dài.
- Nếu dây cáp nguồn bị hư hỏng, nó phải được thay thế bởi những trung tâm bảo hành do SHARP chỉ định.

### Đang sử dụng

- Không tích trữ các vật liệu dễ bay hơi và dễ cháy như ête, xăng dầu, khí propan, bình ga du lịch, dung môi pha keo và cộn nguyên chất, v.v... Những vật liệu này rất dễ phát nổ.
- Không tích trữ các sản phẩm nhạy cảm nhiệt độ như dược phẩm trong tủ lạnh. Có một số rủi ro cao về thay đổi trong chất lượng sản phẩm.
- Đừng cố gắng sửa chữa hoặc cải tiến tủ lạnh của bạn. Điều này có thể là nguyên nhân gây cháy, điện giật hoặc thương tật.
- Không đặt bất kỳ vật gì lên trên tủ lạnh. Nếu vật rơi từ trên tủ lạnh xuống, thì nó có thể gây thương tích.
- Không chạm vào các bộ phận máy móc (bộ phận phía trên của hộp trữ đá) của bộ phận làm đá tự động. Có thể xảy ra chấn thương khi khay đá xoay.
- Không đập mạnh vào cửa kính. Nếu không, cửa có thể bị vỡ và gây thương tích.
- Không chạm vào cửa cấp nước khi nó đang quay. Nếu ngón tay của bạn bị kẹp vào cửa, ngón tay có thể bị chấn thương.
- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hay tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng được thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn cách sử dụng an toàn thiết bị này và hiểu được những nguy cơ kèm theo. Trẻ em không được đùa nghịch với thiết bị này. Không để trẻ em làm vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị này mà không có sự giám sát của người lớn.

# Thông tin an toàn

## Chăm sóc và vệ sinh

- Trước hết tháo phích cắm tủ lạnh để ngăn ngừa điện giật.
- Đừng xịt nước trực tiếp lên vỏ hoặc vào bên trong máy. Điều này có thể là nguyên nhân gây ra rỉ sét và giảm khả năng cách điện của tủ.

## Trục trặc

- Nếu bạn ngửi thấy mùi cháy, hãy rút phích cắm ra ngay lập tức. Sau đó liên hệ với đại lý dịch vụ được ủy quyền bởi SHARP.
- Trong trường hợp rò rỉ khí ga, hãy thông gió cho khu vực bằng cách mở cửa sổ ra. Không chạm vào tủ lạnh hoặc ổ cắm điện.

## Loại bỏ

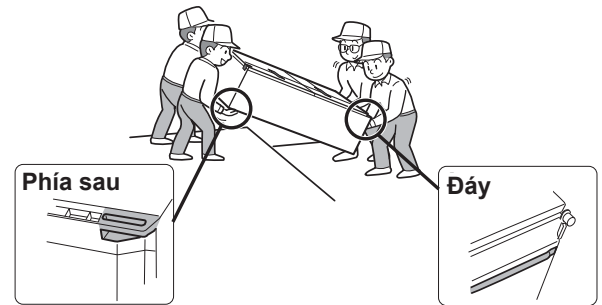
- Hãy đảm bảo rằng tủ lạnh không gây ra bất kỳ mối nguy hiểm nào cho trẻ em khi đang được cất để hủy bỏ. (ví dụ loại bỏ gioăng từ tính để ngăn ngừa việc trẻ bị mắc kẹt bên trong.)
- Khi không còn sử dụng, hãy đem tủ đến nhà máy tái chế chuyên dụng để hủy bỏ.



## Các điểm chú

### Vận chuyển

- Khi cần lắp đặt hoặc di chuyển tủ lạnh, hãy sử dụng tấm lót bảo vệ để sàn nhà không bị hư hại.
- Mang vác tủ lạnh một cách an toàn. Nếu bạn nhấc tủ lạnh lên không đúng cách, nó có thể gây chấn thương.



### Đang sử dụng

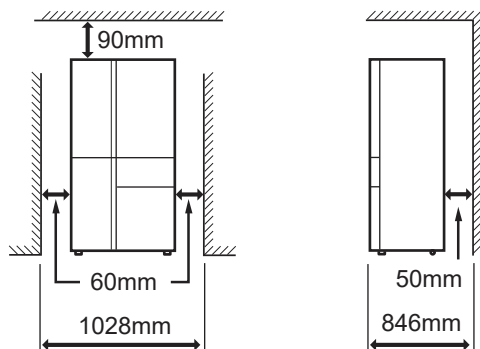
- Đừng dùng tay ướt chạm vào thực phẩm hoặc các hộp kim loại trong ngăn đông. Có thể tay sẽ bị đóng băng một ít.  
Tương tự như khi buồng đa nhiệt độ được cài đặt ở mức  $-8^{\circ}\text{C}$  hoặc  $-18^{\circ}\text{C}$ .
- Không đặt nước uống và lon nước đóng chai trong ngăn đông.  
Tương tự như khi buồng đa nhiệt độ được cài đặt ở mức  $-8^{\circ}\text{C}$  hoặc  $-18^{\circ}\text{C}$ .
- Không được dùng loại nước nào khác ngoài nước uống để làm đá viên.
- Không mở hoặc đóng cửa tủ khi người khác đang đặt tay gần cửa. Có nguy cơ làm cho người khác có thể bị kẹp ngón tay vào cửa.
- Không đặt vật quá khổ trong hốc cửa. Nếu vật rơi từ hốc cửa xuống, thì nó có thể gây thương tích.
- Hãy chắc chắn thao tác với kệ kính cẩn thận khi lắp hoặc tháo bỏ. Nếu bạn làm rơi kệ kính, nó có thể vỡ hoặc gây chấn thương.

# Cách lắp đặt

Kiểu tự đứng

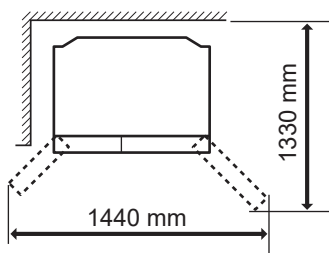
## 1 Duy trì không gian thông thoáng phù hợp xung quanh tủ lạnh.

- Hình ảnh thể hiện khoảng trống yêu cầu tối thiểu cho việc lắp đặt tủ lạnh. Tiến hành điều kiện đo mức tiêu thụ năng lượng dưới kích thước không gian khác nhau.

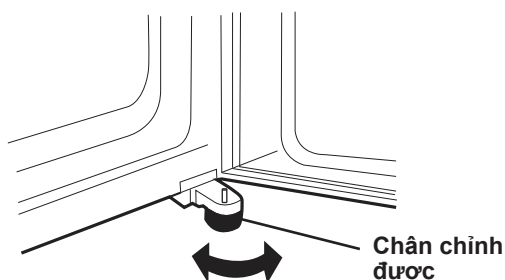


- Với việc giữ nhiều không gian trống hơn, tủ lạnh có thể tiêu thụ một lượng điện năng ít hơn.
- Nếu sử dụng tủ lạnh trong không gian có kích thước nhỏ hơn so với hình ở trên, điều đó có thể làm cho thiết bị tăng nhiệt, gây tiếng ồn lớn và hỏng hóc.

### Khoảng trống chung cần có khi sử dụng

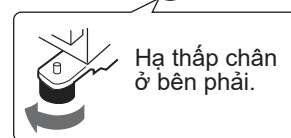
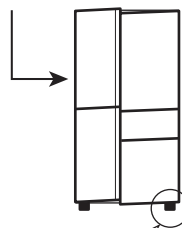


## 2 Sử dụng hai chân điều chỉnh được, để tủ lạnh có thể đứng vững chắc và cân bằng trên sàn nhà.

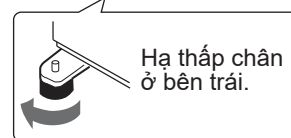
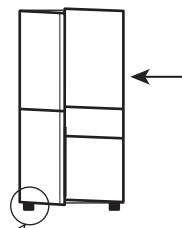


## 3 Khi cửa phải và trái không được đặt đúng cách, hãy điều chỉnh bằng cách sử dụng chân điều chỉnh được.

Khi cửa trái được nâng lên.



Khi cửa phải được nâng lên.



- Xoay chân có thể điều chỉnh cho đến khi chân đối diện hơi nhích khỏi mặt đất.

## 4 Nối thiết bị qua một ổ cắm được lắp đặt một cách chính xác.

### Chú ý

- Chọn vị trí đặt tủ sao cho có thể dễ dàng gỡ phích cắm khi cần.
- Tránh để tủ lạnh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, và không để bên cạnh thiết bị tỏa nhiệt.
- Không đặt tủ lạnh trực tiếp trên mặt đất. Lắp bộ đỡ thích hợp như tấm gỗ bên dưới tủ lạnh.
- Cắm phích cắm điện khi cửa mở, chuông cửa phát ra âm thanh nhưng đó là điều bình thường. Âm thanh này ngừng lại khi đóng cửa.

### Bốn bánh được đặt phía dưới tủ lạnh.

- Bánh xe nhỏ cho phép tủ lạnh di chuyển và tiến về trước.

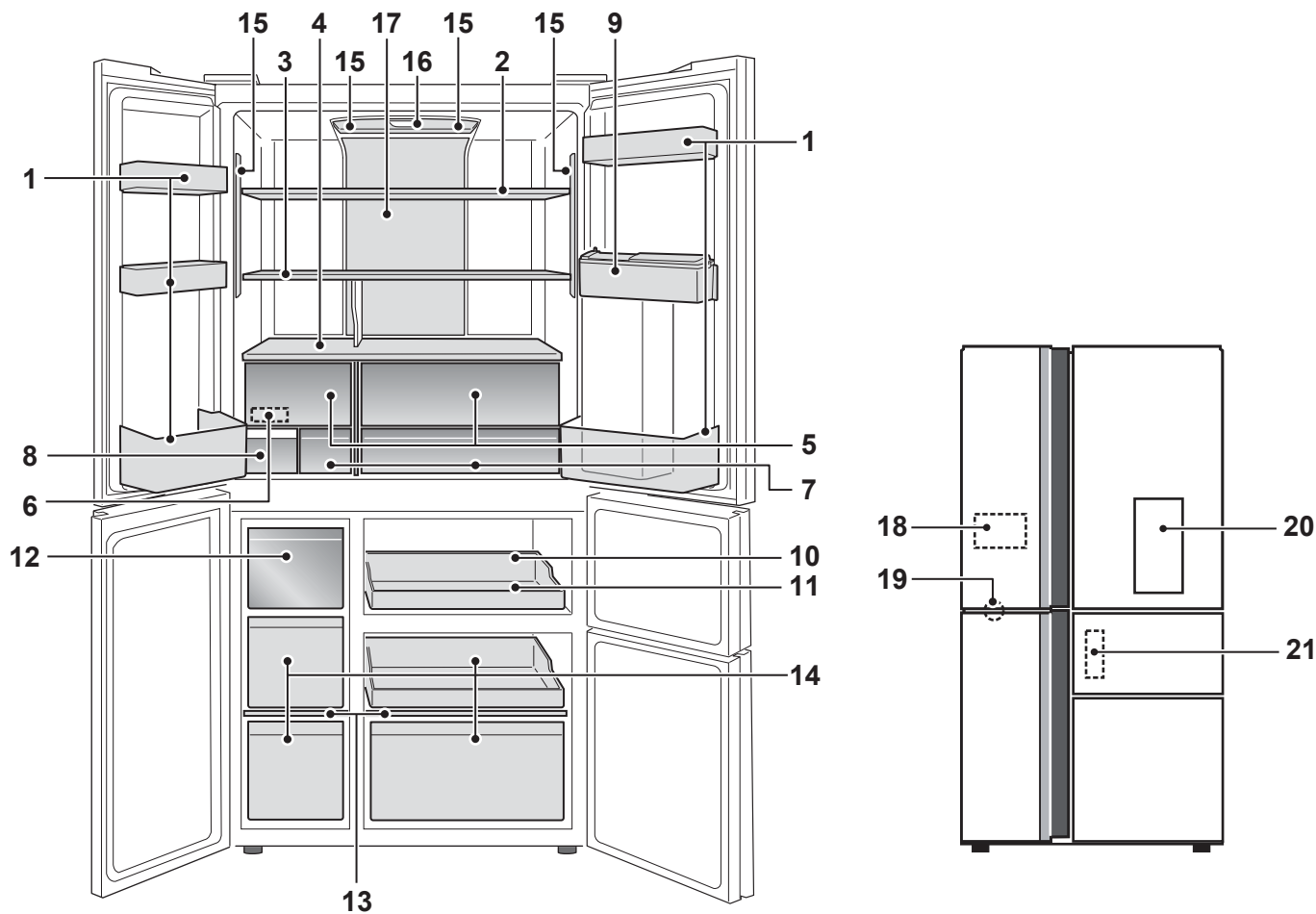


Bánh xe nhỏ

### Trước khi sử dụng tủ lạnh

- Hãy vệ sinh trong tủ bằng khăn mềm với nước ấm.
- Nếu dùng nước xà phòng thì phải lau sạch lại bằng nước lã.

# Mô tả các chi tiết



## 1. Giỏ chứa

## 2. Khay ngăn cách

## 3. 9 cách sử dụng kệ (Xem trang tiếp theo.)

## 4. Kệ cố định

## 5. Hộp rau

Chỉ lắp nắp chắn hơi ẩm bên phải.

Chiếc nắp này dùng để cất giữ thức ăn còn tươi có độ ẩm cao.

Nắp hơi ẩm (Không thể tháo rời)



## 6. Chặn khay trứng

## 7. Hộp đựng thực phẩm tươi

## 8. Khay nước (Thiết bị làm đá)

## 9. Ngăn cấp nước

## 10. Hộp chứa

## 11. Khay bằng thép không gỉ

## 12. Hộp chứa đá

Để tránh làm hỏng hộp chứa đá, không tạo đá trong hộp chứa đá hoặc đổ dầu vào.

## 13. Tấm ngăn

## 14. Hộp ngăn đông

## 15. Đèn chiếu sáng

## 16. Chỉ báo Plasmacluster

## 17. Tấm làm mát tổng hợp

Bảng điều khiển làm mát ngăn mát gián tiếp từ phía sau. Theo cách này, thực phẩm được làm mát nhẹ nhàng mà không phải tiếp xúc với luồng không khí lạnh.

## 18. Bảng điều khiển

## 19. Cảm biến chuyển động (Xem trang tiếp theo.)

## 20. Bộ phận cấp nước

## 21. Chỉ báo LED

Ánh sáng phản ứng khác nhau khi mở cửa tủ lạnh, cửa ngăn đông (bên trái) hoặc sử dụng bảng điều khiển.

Kiểu ánh sáng phụ thuộc vào nhiệt độ cài đặt sẵn của buồng đa nhiệt độ hoặc chế độ vận hành.

## Nếu bạn muốn cất giữ những món đồ lớn trong tủ lạnh

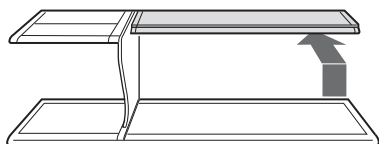
- Bạn có thể tháo bỏ bất kỳ kệ hoặc bất kỳ hộc đánh số 1,2,3,5,6,7,8,10,11,12,13,14 nào trong hình ở trên.
- Hiệu suất làm lạnh không bị ảnh hưởng ngay cả khi bạn sử dụng tủ lạnh trong tình trạng trên.

# Mô tả các chi tiết

## 9 cách sử dụng kệ

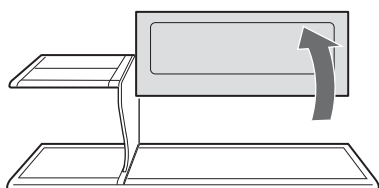
- Có chín cách để sử dụng kệ này.

### Thực phẩm dài



Nâng phần phía trước của kệ lên và đẩy vào.

### Thực phẩm lớn có độ dày

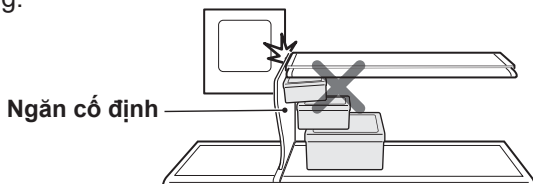


Nâng kệ lên để lắp lại.

- Bạn có thể sử dụng kệ bên trái theo cách tương tự.

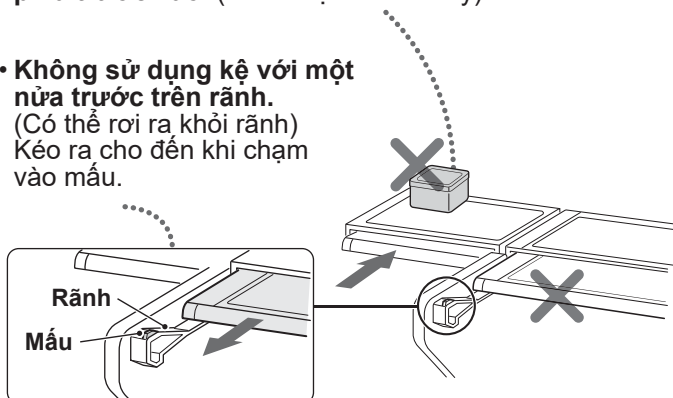
### Chú ý

- **Không lấy chỉ một bên kệ ra khỏi ngăn.**  
Ngăn cố định trở nên không ổn định và có thể rơi xuống.
- **Không áp dụng đối trọng trên ngăn cố định bằng cách nghiêng thực phẩm, v.v...**  
Kệ có thể không di chuyển đúng cách và có thể rơi xuống.



- **Không đặt thức ăn chỉ ở mặt sau của kệ, khi đẩy kệ phía trước vào.** (Bởi vì kệ có thể xoay)

- **Không sử dụng kệ với một nửa trước trên rãnh.**  
(Có thể rơi ra khỏi rãnh)  
Kéo ra cho đến khi chạm vào mẫu.

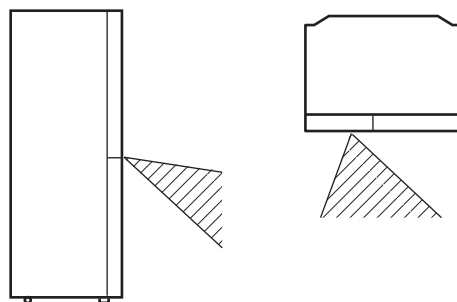


## Cảm biến chuyển động

- Bảng điều khiển và đèn báo LED tự động sáng lên khi cảm biến phát hiện chuyển động của bạn. (Bao gồm cả vật nuôi.)
- Nếu không phát hiện được chuyển động của bạn, thì bảng điều khiển sẽ tắt trong khoảng 1 phút.
- Cảm biến này phát hiện những thay đổi bằng hồng ngoại (nhiệt). Bảng điều khiển sáng lên khi cảm biến phát hiện sự thay đổi ngay cả khi bạn không ở xung quanh. Cảm biến không phản ứng nếu bạn vẫn đứng phía trước nó.
- Cảm biến chuyển động đặt ở phía dưới bên trái của cửa tủ lạnh. Cảm biến có thể không phản ứng tùy thuộc vào vị trí đứng của bạn hay sự khác biệt nhiệt độ giữa nhiệt độ môi trường xung quanh và nhiệt độ cơ thể.
- Cảm biến có thể không phản ứng khi ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

### Khu vực phát hiện

- Khu vực phát hiện là phần mờ phía dưới. Cảm biến phản ứng khi bạn tiếp cận khu vực này trong phạm vi cách tủ lạnh khoảng 50 cm.



## Chuông cửa

- Chuông báo cửa kêu lên khi cửa\* đang để mở.
  - Chuông báo cửa kêu lên trong 1 phút sau khi mở cửa và kêu lại sau 1 phút (một lần mỗi trường hợp).
  - Nếu cửa\* để mở trong khoảng 3 phút, chuông sẽ kêu liên tục.
  - Chuông báo dừng lại sau khi đóng tất cả các cửa.
- (\* Chỉ có cửa tủ lạnh và cửa ngăn đông bên trái.)

## Bộ khử mùi

- Bộ khử mùi được lắp sẵn trên đường đi của luồng không khí lạnh. Không cần phải vệ sinh.



# Trữ thức ăn

- Đảm bảo thực phẩm có chất lượng tươi nhất có thể để tối đa hóa thời gian bảo quản của các loại thực phẩm để hư hỏng. Sau đây là hướng dẫn chung để giúp kéo dài thời gian lưu trữ thực phẩm.
- Thực phẩm có thời gian lưu trữ hạn chế. Hãy chắc chắn không quá hạn sử dụng theo chỉ định của nhà sản xuất.

## Ngăn mát

### Trái cây và rau củ

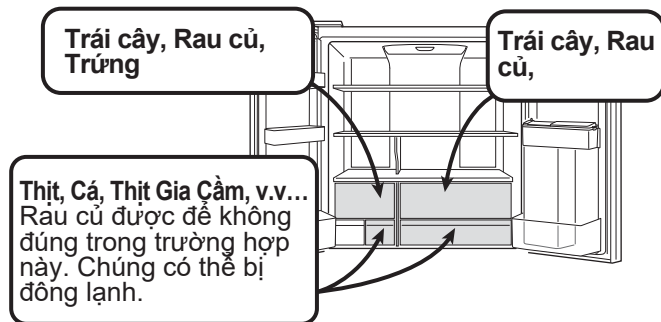
- Nên bọc hờ hoa quả và rau bằng vật liệu nhựa ví dụ: túi, gói bọc (không bọc kín) và đặt trong ngăn rau quả để giảm tối đa mất độ ẩm.
- Trái cây và rau quả mà dễ bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ thấp nên được lưu trữ tại nơi mát mẻ không kể tủ lạnh.

### Sữa, các chế phẩm từ sữa và trứng

- Hầu hết các sản phẩm sữa có ngày sử dụng tốt nhất trên bao bì bên ngoài nơi thông báo nhiệt độ khuyến cáo và thời gian lưu trữ của các loại thực phẩm.
- Trứng cần được cất vào ngăn khay Trứng.

### Thịt gia súc, cá, thịt gia cầm.

- Đặt các thực phẩm loại này trên các khay hoặc đĩa và che đậy cẩn thận bằng hộp giấy hoặc màng bao chuyên dùng.
- Với các tảng thịt, cá, gia cầm kích thước lớn, đặt vào sâu bên trong các ngăn tủ.
- Phải chú ý rằng các thực phẩm đã nấu chín phải được bao bọc kỹ hoặc đặt trong hộp kín.



## Ngăn đông

- Chia khối thực phẩm thành các phần nhỏ sẽ cấp đông nhanh hơn.
- Nên bọc kín, bọc chặt hay bọc thực phẩm đúng cách.
- Đặt thực phẩm ngay ngắn trong tủ.
- Ghi nhãn hoặc bao bọc khi trữ đông thực phẩm.

## Buồng đa nhiệt độ

Bạn có thể chọn bốn loại khu vực nhiệt độ. Xem phần "Buồng đa nhiệt độ" về cách chọn vùng nhiệt độ.

Vùng nhiệt độ	Chế độ	Trữ thức ăn
3.0°C	Làm lạnh	Đồ uống, Món ăn hàng ngày, Tráng miệng, v.v...
0.0°C	Tươi	Thịt, Cá, Thực phẩm từ sữa, v.v...
-8.0°C	Kết đông mềm	Thịt, Cá, v.v...
-18.0°C	Kết đông	Thực phẩm đông lạnh

### Kết đông mềm

Chế độ này thích hợp để lưu trữ thực phẩm mà không làm đông băng.

Bạn có thể cất dễ dàng ngay cả khi thực phẩm lớn.

Nếu thực phẩm khó cất, để yên nó trong năm đến mười lăm phút trên bàn nấu sau đó thử lại.

Xin lưu ý rằng chế độ này không được thiết kế để lưu trữ lâu thực phẩm đông lạnh.

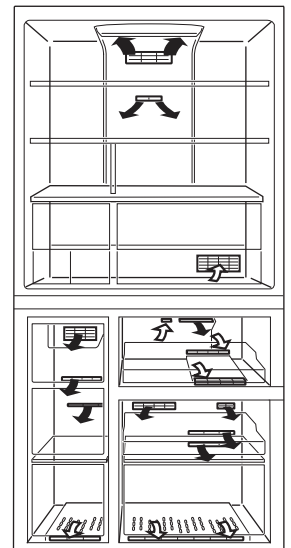
Phải sử dụng thực phẩm lưu trữ trong vòng 1 tuần.

## Khuyến cáo giúp ngăn ngừa đọng sương hoặc bám tuyết bên trong tủ lạnh

- Đóng cửa an toàn. Nếu thực phẩm rơi xuống, nó có thể tạo ra một khoảng trống giữa ngăn đựng và cửa. Dịch chuyển chúng lại khay ngăn cách hoặc hốc đựng.
- Các món đồ được cất giữ phải được đóng gói hoặc gói kín bằng hộp đựng thức ăn hoặc giấy bọc bằng nhựa.

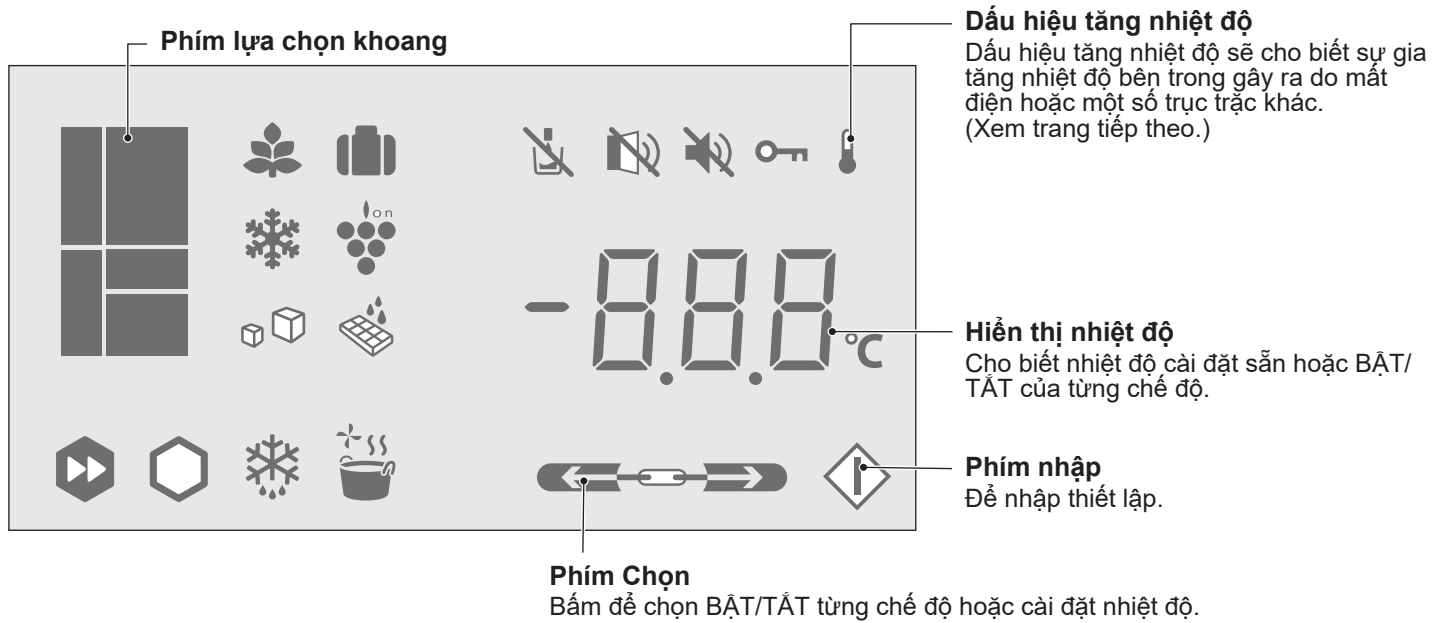
## Lời khuyên cho việc lưu trữ thực phẩm

- Đặt thực phẩm theo hàng trên các khay sao cho luồng không khí lạnh trong tủ được tuần hoàn.
- Thực phẩm nóng cần được làm lạnh trước khi cất vào tủ lạnh. Chứa thực phẩm nóng sẽ làm tăng nhiệt độ trong tủ và cũng làm hư hỏng thực phẩm.
- Đừng để thực phẩm bọc kín các lối ra vào của luồng không khí tuần hoàn trong tủ. Nếu không thực phẩm sẽ không được làm lạnh đều.
- Đừng để thực phẩm ngay trước lối ra luồng không khí lạnh. Điều này sẽ làm cho thực phẩm bị đông cứng.





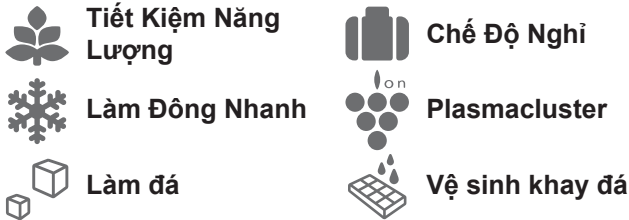
# Bảng điều khiển



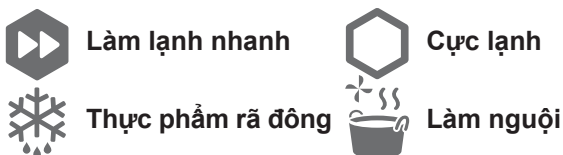
## Các biểu tượng

Tất cả các chế độ là "TẮT" theo thiết lập mặc định.

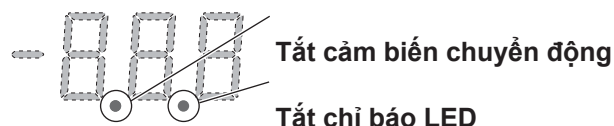
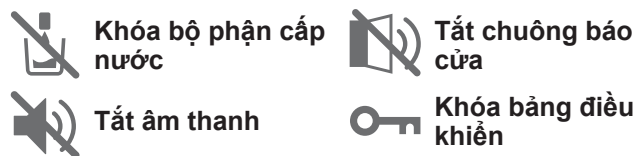
### Chế độ chính



### Chế độ hỗ trợ buồng đa nhiệt độ



### Cài đặt bổ sung



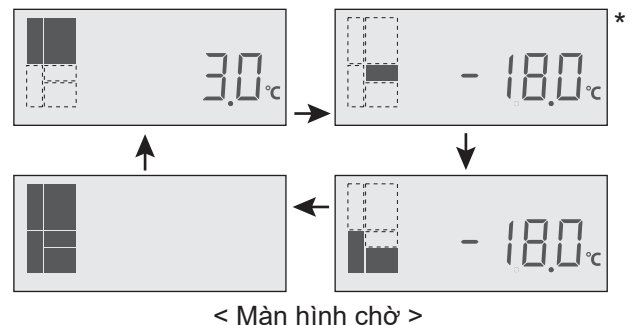
## Vào thời điểm cấp điện trở lại

- Nếu mất điện trong quá trình Làm đông nhanh hoặc Vệ sinh khay đá, thì hoạt động đó sẽ dừng lại.
- Xem phần "Buồng đa nhiệt độ" về chế độ hỗ trợ.
- Các thiết lập khác cũng tương tự như trước khi mất điện.

## Để bật đèn bảng điều khiển

Khi bạn lại gần tủ lạnh, bộ cảm biến chuyển động phản ứng với điều đó và bảng điều khiển sẽ tự động sáng lên. (Nếu bảng điều khiển không sáng lên, bấm phím nhập.)

Bảng điều khiển hiển thị nhiệt độ cài đặt trước của mỗi khoang và các biểu tượng vận hành. (Tất cả các biểu tượng không bật bởi vì tất cả chế độ là "TẮT" theo thiết lập mặc định.)



\* Nhiệt độ không được hiển thị trên màn hình khi một trong số các chế độ hỗ trợ đang hoạt động.

## Chú ý

- Bấm phím bằng tay trần để thao tác. Thao tác với tay ướt là không có tác dụng.
- Thao tác không được chấp nhận khi cửa\* đang mở.
- Khi không có hoạt động nào trong 1 phút, màn hình sẽ tự động trở về màn hình chờ. Vì vậy, nếu không có hoạt động nào trong 1 phút sau khi bạn bước ra xa tủ lạnh thì màn hình sẽ tắt. (Màn hình không tắt khi cảm biến chuyển động BẬT.)
- Mỗi lần bạn mở cửa\*, bảng điều khiển sáng lên để hiển thị thiết lập hiện tại. (\* Chỉ có cửa tủ lạnh và cửa ngăn đông bên trái.)

# Chế độ chính

## Điều khiển nhiệt độ

- Tủ lạnh tự động kiểm soát nhiệt độ. Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ như dưới đây.
- Xem phần “Buồng đa nhiệt độ” về nhiệt độ cài đặt trước của buồng đa nhiệt độ.

### Tủ lạnh

- Thiết lập mặc định là 3°C.
- Có thể điều chỉnh trong khoảng từ 0°C đến 6°C trong các bước ở 1°C.

Trình tự

Hiển thị

1



Bấm phím nhập.

2

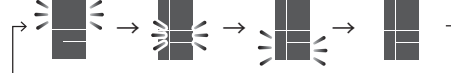


3.0°C

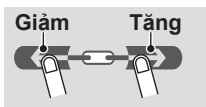
Chọn khoang.

Thiết lập hiện tại

Các khoang thay đổi theo thứ tự như thể hiện ở hình bên phải bằng cách bấm phím này.



3



2.0°C

Cài đặt nhiệt độ.

4



2.0°C

Bấm phím nhập.

### Ngăn đông

- Thiết lập mặc định là -18°C.
- Có thể điều chỉnh trong khoảng từ -13°C đến -21°C trong các bước ở 1°C.

Trình tự

Hiển thị

1



Bấm phím nhập.

2



-18.0°C

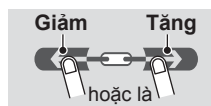
Chọn khoang.

Thiết lập hiện tại

Các khoang thay đổi theo thứ tự như thể hiện ở hình bên phải bằng cách bấm phím này.



3



Cài đặt nhiệt độ.

4



Bấm phím nhập.

### Cài đặt nâng cao

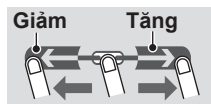
- Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ theo từng bước 0,5°C bằng cách sau đây ở trình tự 3.

### Ví dụ: Tủ lạnh

Trình tự

Hiển thị

3



Cài đặt nhiệt độ.

Cài đặt lại nhiệt độ.



2.0°C

### ❗ Chú ý

- Nhiệt độ hiển thị trên bảng điều khiển không phải là nhiệt độ chính xác bên trong.
- Nhiệt độ bên trong có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như vị trí làm lạnh, nhiệt độ môi trường xung quanh và tần suất mở cửa.

### Dấu hiệu tăng nhiệt độ

Nếu nhiệt độ bên trong trở nên như sau, thì dấu hiệu này sáng lên.

Tủ lạnh: hơn 10°C

Ngăn đông: hơn -10°C

- Kiểm tra chất lượng thực phẩm trước khi ăn.
- Dấu hiệu này có thể sáng lên lúc bắt đầu cấp điện. Dấu hiệu này sẽ tắt bằng cách mở hoặc đóng cửa khoang sáng của phím chọn khoang khi dấu hiệu này BẬT.

# Chế độ chính



## Tiết Kiệm Năng Lượng

- Sử dụng tính năng này khi quý vị muốn chuyển thiết bị sang chế độ hoạt động tiết kiệm năng lượng.

### Cách vận hành

Trình tự

Hiển thị

1



Bấm phím nhập.

2



Bấm biểu tượng.



Thiết lập hiện tại  
(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

3



Bấm lại biểu tượng.



Thiết lập được thay đổi.

- Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.

4



Bấm phím nhập.



- Khi chế độ này đang hoạt động, nhiệt độ bên trong của ngăn mát và ngăn đông cao hơn so với hoạt động bình thường như sau. Nhiệt độ hiển thị không được thay đổi.

Ở chế độ "Tiết kiệm năng lượng"	Ngăn đông	Tủ lạnh
	Tăng thêm khoảng 2°C	Tăng thêm khoảng 1°C

(Khi nhiệt độ được cài đặt ở mức F: -18°C, R: 3°C.)

- Hủy tính năng này khi quý vị cảm thấy đồ uống không đủ lạnh hay việc làm nước đá tốn nhiều thời gian.

### Chú ý

- Hiệu quả của việc tiết kiệm năng lượng tùy thuộc vào môi trường sử dụng (kiểm soát nhiệt độ, nhiệt độ môi trường xung quanh, tần suất của việc mở cửa, lượng thức ăn).



## Chế Độ Ngủ

- Dùng tính năng này khi quý vị đang trong một chuyến đi hay rời khỏi nhà trong thời gian dài.
- Nhiệt độ bên trong khoang tủ lạnh được điều chỉnh khoảng 10°C.

### Cách vận hành

Trình tự

Hiển thị

1



Bấm phím nhập.

2



Bấm biểu tượng.



Thiết lập hiện tại  
(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

3



Bấm lại biểu tượng.



Thiết lập được thay đổi.

- Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.

4

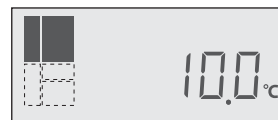


Bấm phím nhập.



### Chú ý

- Thời gian cất trữ thực phẩm trong ngăn tủ lạnh vào khoảng 1/2-1/3 thời gian hoạt động bình thường. Chỉ sử dụng khi không có thực phẩm dễ hỏng.
- Nhiệt độ của ngăn tủ lạnh không thể được sửa. (10°C được hiển thị trên màn hình.)

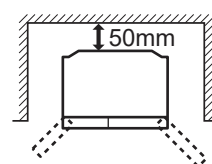
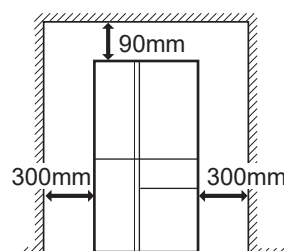


< Màn hình chờ >

## Các lời khuyên để tiết kiệm năng lượng

- Lắp đặt tủ lạnh tại nơi thông khí tốt và giữ cho không gian được thông thoáng.
- Tránh để tủ lạnh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, và không để bên cạnh thiết bị tỏa nhiệt.
- Mở cửa càng ít lần càng tốt.
- Thực phẩm nóng cần được làm lạnh trước khi cất vào tủ lạnh.
- Đề thực phẩm đều trên khay để khí làm lạnh lưu thông hiệu quả.

- Lượng điện năng tiêu thụ của mẫu máy này được thể hiện trong hình dưới đây.



# Chế độ chính



## Làm Đông Nhanh

Chế độ này là để nhanh chóng làm đông thực phẩm để không làm mất đi hương vị. Hầu hết hơi ẩm bên trong thực phẩm đóng băng từ  $-1^{\circ}\text{C}$  đến  $-5^{\circ}\text{C}$ . Điều quan trọng là để đẩy nhanh tốc độ đóng băng nhằm đạt mức  $-5^{\circ}\text{C}$  để làm cho thực phẩm đông lạnh chất lượng cao.

### Cách vận hành

Trình tự

Hiển thị

1 Đặt thức ăn.



Bấm phím nhập.



Bấm biểu tượng.



Thiết lập hiện tại  
(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

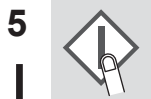


Bấm lại biểu tượng.



Thiết lập được thay đổi.

• Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.



Bấm phím nhập.



Quá trình đông lạnh nhanh tự động kết thúc trong khoảng 2~4 tiếng. (Biểu tượng tắt.)

### Chú ý

- Không thể đông lạnh một khối thực phẩm lớn chỉ với một chu trình hoạt động.
- Quá trình đông lạnh nhanh có thể cần nhiều hơn 4 tiếng khi hoạt động chông chéo với việc rã đông của bộ phận làm lạnh. Hoạt động bắt đầu sau khi việc rã đông hoàn tất.
- Tránh mở cửa càng ít càng tốt trong khi chế độ này đang hoạt động.
- Không thể làm đông thực phẩm lớn bằng một hoạt động duy nhất.

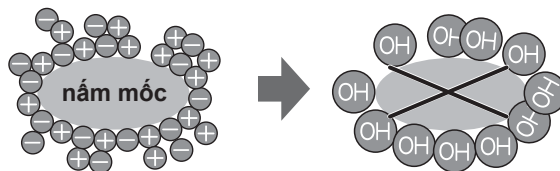
### Lời khuyên cho việc làm đông tốt nhất

- Gói thực phẩm vào túi ngăn đông hoặc đặt trong hộp kín để tránh bỏng lạnh khiến một số chỗ thực phẩm trở nên khô. Để giúp thực phẩm đông nhanh hơn, hãy gói trong các lớp mỏng.
- Đặt thực phẩm ngay ngắn vào ngăn làm đông dưới hộp lưu trữ đá.
- Nếu bạn muốn làm đông các món đồ lớn, thì bạn có thể tháo ngăn làm đông và trải chúng ra trên kệ ngăn đông.



## Plasmacluster

Bộ tạo ion bên trong tủ lạnh của quý vị phát ra các chùm ion, là những khối lớn gồm ion dương và ion âm, vào trong ngăn mát. Các chùm ion này loại bỏ hoạt động của nấm mốc sinh ra trong không khí.



### Cách vận hành

Trình tự

Hiển thị



Bấm phím nhập.



Bấm biểu tượng.



Thiết lập hiện tại  
(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)



Bấm lại biểu tượng.



Thiết lập được thay đổi.

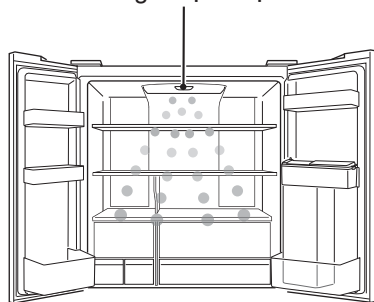
• Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.



Bấm phím nhập.



Chỉ báo (màu xanh)  
trong tủ lạnh bật.



### Chú ý

- Có thể có một chút mùi trong tủ lạnh. Đây là mùi ô-zôn được sinh ra bởi bộ tạo ion. Lượng ô-zôn ở mức tối thiểu và nhanh chóng phân hủy trong tủ lạnh.

# Buồng đa nhiệt độ

Bạn có thể chọn bốn loại khu vực nhiệt độ. (3°C, 0°C, -8°C, -18°C).  
Buồng này có bốn chế độ hỗ trợ khác nhau.

## Vùng nhiệt độ

- Thiết lập mặc định là -18°C.
- Xem phần "Lưu trữ thực phẩm" về thực phẩm phù hợp với từng vùng nhiệt độ.

## Cách chọn

Trình tự

Hiện thị

1



Bấm phím nhập.

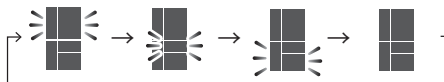
2



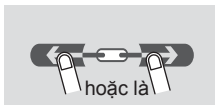
Chọn khoảng.

Thiết lập hiện tại

Các khoảng thay đổi theo thứ tự như thể hiện ở hình bên phải bằng cách bấm phím này.



3



hoặc là



Chọn vùng nhiệt độ.

Các vùng nhiệt độ thay đổi theo thứ tự như thể hiện dưới đây bằng cách bấm ➡. (◀ Đảo ngược)  
➡ -8.0 ➡ 0.0 ➡ 3.0 ➡ -18.0

4



Bấm phím nhập.

## ! Chú ý

- Nhiệt độ hiển thị trên bảng điều khiển không phải là nhiệt độ chính xác bên trong.
- Không thể điều chỉnh được tất cả các vùng nhiệt độ.
- Khi buồng đa nhiệt độ được cài đặt ở mức -18°C, thì nhiệt độ của nó thay đổi tùy thuộc vào thiết lập hoặc ngăn đông.
- Nhiệt độ bên trong có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như vị trí của tủ lạnh, nhiệt độ môi trường xung quanh và tần suất mở cửa.

## Chế độ hỗ trợ

- Xem trang tiếp theo về trình tự vận hành.
- Tất cả các chế độ hỗ trợ tự động kết thúc. Nhiệt độ được tự động cài đặt ở mức 0°C hoặc 3°C. (Xem trang tiếp theo.)
- Chế độ làm lạnh nhanh, làm lạnh thêm, rã đông và làm nguội không thể hoạt động cùng lúc.

Chế độ	Tính năng
	Tác động / Chú ý
 Làm lạnh nhanh	<b>Chế độ này là để làm lạnh đồ uống hoặc thức ăn một cách nhanh chóng.</b>
 Cực lạnh	<b>Chế độ này là để làm lạnh đồ uống hoặc thức ăn thành đá.</b> Thực phẩm có độ ẩm cao có thể đóng băng.
 Thực phẩm rã đông	<b>Chế độ này là để rã đông thực phẩm đông lạnh.</b> Chế độ này rất thuận lợi để rã đông từ từ thực phẩm. Hãy chắc chắn không rã đông thực phẩm hoàn toàn để giữ lại hương vị hoặc chất dinh dưỡng của nó.
 Làm nguội	<b>Chế độ này là để làm nguội thức ăn nóng</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Khi bạn muốn hạ nhiệt thực phẩm lỏng ở nhiệt độ cao, hãy chắc chắn giữ thực phẩm thật kín hoặc sử dụng một hộp kín không khí.</li><li>Nếu không thực phẩm có thể gây bỏng.</li><li>Không cất giữ hộp có nhiệt độ bề mặt bên ngoài cao hơn 60°C. Vỏ buồng đa nhiệt độ có thể bị biến dạng do nhiệt.</li></ul>

## Chú ý

- Cố gắng mở cửa càng ít càng tốt trong hoạt động này.
- Tất cả các chế độ hỗ trợ đều dừng trong trường hợp mất điện. Nhiệt độ được thiết lập thành nhiệt độ lúc kết thúc của từng chế độ sau khi điện phục hồi trở lại.

## Chú ý đối với buồng đa nhiệt độ

- Di chuyển tất cả thực phẩm sang ngăn khác khi bạn muốn sử dụng các chế độ hỗ trợ.
- Chờ ít nhất 30 phút sau khi thay đổi vùng nhiệt độ (-8°C hoặc -18°C). Nhiệt độ của buồng đa nhiệt độ không được thay đổi ngay lập tức.

- Không để thức ăn có chứa muối trực tiếp trên khay không gỉ. Khay không gỉ có thể bị rỉ sét.
- Phải gói thực phẩm nặng mùi hoặc cất giữ trong hộp kín. Nếu không mùi nặng có thể lan sang một khoang khác.

# Buồng đa nhiệt độ Chế độ hỗ trợ

## Để chọn chế độ

1 Đặt thức ăn.

2



3



Chuyển sang trình tự 4 của mỗi chế độ.

Bấm phím nhập.

Chọn buồng đa nhiệt độ.

Các biểu tượng chế độ hỗ trợ bật.

## Làm lạnh nhanh

Trình tự

Hiển thị

4



Bấm biểu tượng.

Thiết lập hiện tại

(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

5



Bấm lại biểu tượng.

Thiết lập được thay đổi.

• Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.

6



Bấm phím nhập.

Thời gian hoạt động *1	Khoảng 60 phút
Thiết lập nhiệt độ bên trong *2 sau khi hoàn thành chế độ này	3°C

## Cực lạnh

Trình tự

Hiển thị

4



Bấm biểu tượng.

Thiết lập hiện tại

(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

5



Bấm lại biểu tượng.

Thiết lập được thay đổi.

• Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.

6



Bấm phím nhập.

Thời gian hoạt động *1	Khoảng 60 phút
Thiết lập nhiệt độ bên trong *2 sau khi hoàn thành chế độ này	0°C

## Thực phẩm rã đông

Trình tự

Hiển thị

4



Bấm biểu tượng.

Thiết lập hiện tại

(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

5



Bấm lại biểu tượng.

Thiết lập được thay đổi.

• Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.

6



Bấm phím nhập.

Thời gian hoạt động *1	Khoảng 6 tiếng
Thiết lập nhiệt độ bên trong *2 sau khi hoàn thành chế độ này	3°C

## Làm nguội

Trình tự

Hiển thị

4



Bấm biểu tượng.

Thiết lập hiện tại

(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

5



Bấm lại biểu tượng.

Thiết lập được thay đổi.

• Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.

6



Bấm phím nhập.

Thời gian hoạt động *1	Khoảng 30-90 phút
Thiết lập nhiệt độ bên trong *2 sau khi hoàn thành chế độ này	3°C

\*1 Mất nhiều thời gian hơn để hoàn thành khi hoạt động chồng chéo với việc rã đông của bộ phận làm lạnh bởi vì chế độ này khởi động sau khi việc rã đông hoàn tất.

\*2 Cài đặt nhiệt độ sau khi hủy bỏ cũng tương tự.



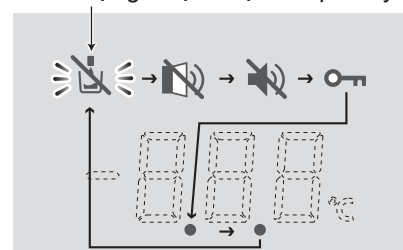
# Cài đặt bổ sung

## Để chọn chế độ

### Chế độ áp dụng

- Khóa bộ phận cấp nước
- Chế độ tắt chuông báo cửa
- Chế độ tắt âm thanh
- Khóa bằng điều khiển
- Tắt cảm biến chuyển động
- Tắt chỉ báo LED

Biểu tượng được chọn nhấp nháy.



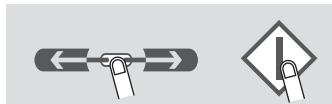
→ :Các biểu tượng thay đổi theo thứ tự như hiển thị dưới đây bằng cách bấm . ( :Đảo ngược)

1



Bấm phím nhập.

2



Giữ phím nhập và bấm phím lựa chọn cho đến khi phát ra tiếng vù.



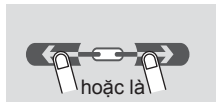
## Khóa bộ phận cấp nước

- Sử dụng chế độ này để phòng trẻ em hoặc người khác vô tình sử dụng bộ phận cấp nước.

### Trình tự

### Hiển thị

3



Chọn biểu tượng.



4

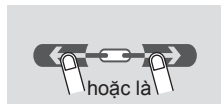


Bấm phím nhập.



Thiết lập hiện tại

5



- Chuyển BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm phím lựa chọn.



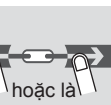
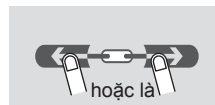
6



Bấm phím nhập để thiết lập chế độ BẬT.



5



- Chuyển BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm phím lựa chọn.

6



Bấm phím nhập để thiết lập chế độ BẬT.



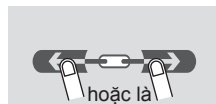
## Tắt âm thanh

- Sử dụng chế độ này để chuyển âm thanh bằng điều khiển và âm thanh vệ sinh khay đá thành “TẮT”.

### Trình tự

### Hiển thị

3



Chọn biểu tượng.



4

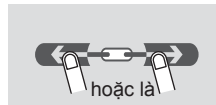


Bấm phím nhập.



Thiết lập hiện tại

5



- Chuyển BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm phím lựa chọn.



6



Bấm phím nhập để thiết lập chế độ BẬT.



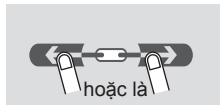
## Tắt chuông báo cửa

- Sử dụng chế độ này để chuyển chuông báo cửa thành TẮT.
- Sử dụng chế độ này để chuyển chuông báo cửa cấp nước thành TẮT.

### Trình tự

### Hiển thị

3



Chọn biểu tượng.



4



Bấm phím nhập.



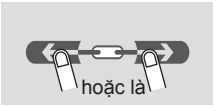



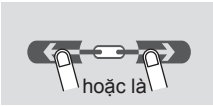



Thiết lập hiện tại





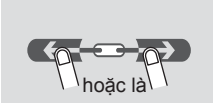



# Cài đặt bổ sung

## Khóa bảng điều khiển

- Sử dụng chế độ này để phòng trẻ em hoặc những người khác vô tình sử dụng bảng điều khiển.





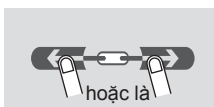



Trình tự	Hiện thị
3  hoặc là	
Chọn biểu tượng.	
4 	
Bấm phím nhập.	Thiết lập hiện tại
5  hoặc là	
Chuyển BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm phím lựa chọn.	
6 	
Bấm phím nhập để thiết lập chế độ BẬT.	

## Cách hủy khóa bảng điều khiển

Trình tự	Hiện thị
1 	
Chạm vào phím nhập trong 3 giây hoặc lâu hơn.	
2  hoặc là	
Chọn TẮT.	
3 	
Bấm phím nhập để thiết lập chế độ TẮT.	

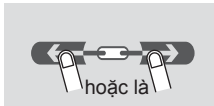







## Tắt cảm biến chuyển động

- Sử dụng chế độ này để chuyển bộ cảm biến chuyển động thành TẮT.

Trình tự	Hiện thị
3  hoặc là	
Chọn chỉ dấu (bên trái).	
4 	
Bấm phím nhập.	Thiết lập hiện tại
5  hoặc là	
Chuyển BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm phím lựa chọn.	
6 	
Bấm phím nhập để thiết lập chế độ BẬT.	

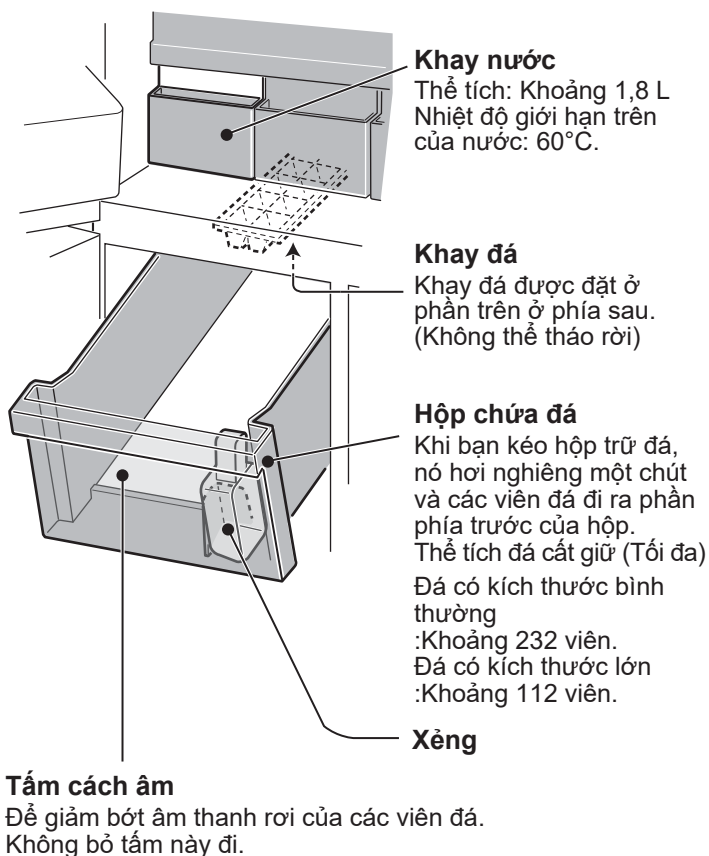
## Tắt chỉ báo LED

- Sử dụng chế độ này để chuyển chỉ báo thành TẮT.

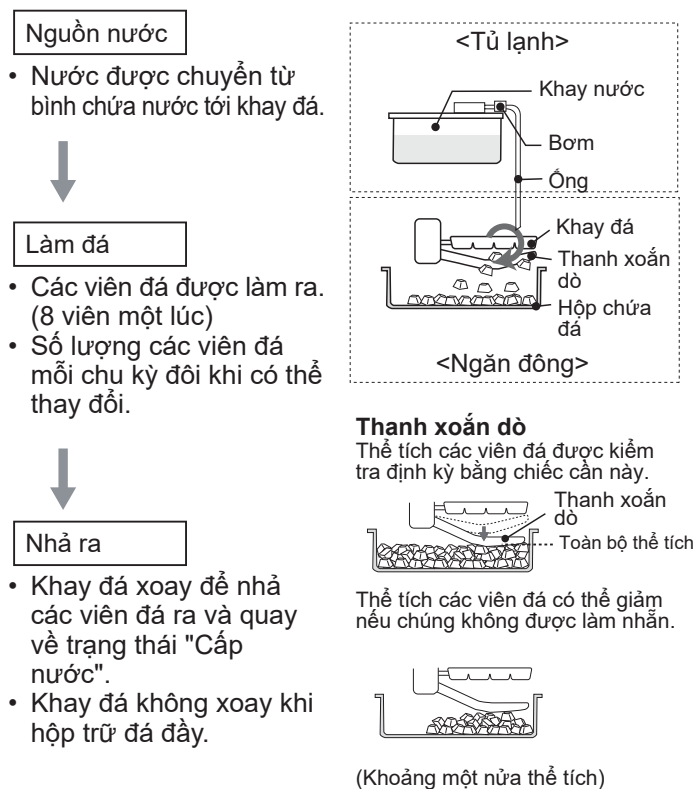
Trình tự	Hiện thị
3  hoặc là	
Chọn chỉ dấu (bên phải).	
4 	
Bấm phím nhập.	Thiết lập hiện tại
5  hoặc là	
Chuyển BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm phím lựa chọn.	
6 	
Bấm phím nhập để thiết lập chế độ BẬT.	

# Khay làm đá tự động

## Mô tả các chi tiết



## Cách làm đá



## Làm đá

Bạn có thể chọn 2 kích cỡ như hiển thị dưới đây.

Chế độ	Biểu tượng	Thời gian cần thiết cho mỗi lần làm đá
Viên đá thông thường		Khoảng 2 tiếng
Viên đá cỡ lớn		Khoảng 3.5 tiếng

### Chú ý

- Thời gian làm đá như hiển thị ở trên chỉ là một chỉ báo tương đối ở nhiệt độ môi trường xung quanh là 30°C, việc điều chỉnh nhiệt độ thiết lập về cài đặt ban đầu (tủ lạnh: 3°C, ngăn đông: -18°C), Chế độ tiết kiệm năng lượng đã tắt và với cửa không mở hoặc đóng.

## Cách vận hành

- Tất cả các chế độ làm đá là TẮT (- - -) theo thiết lập mặc định.

### Trình tự

1



Bấm phím nhập.

2



Bấm biểu tượng.



Thiết lập hiện tại (Dấu hiệu này cho biết TẮT.)

3



Bấm lại biểu tượng.



Thiết lập hiện tại (Chỉ báo này cho biết đã bình thường.)  
Thiết lập được thay đổi.

- Kích thước của viên đá thay đổi theo thứ tự bằng cách bấm vào biểu tượng này.



4



Bấm phím nhập.



# Khay làm đá tự động

## Cách sử dụng

### Trước khi sử dụng

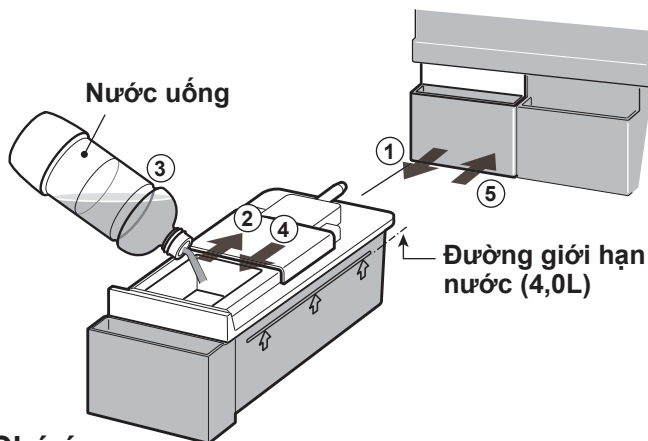
- Rửa bình nước và hộp trữ đá.
- Sử dụng chế độ vệ sinh khay đá để vệ sinh khay đá và đường ống. (Có thể có mùi hôi hay vết bẩn bên trong bộ làm đá tự động.)

### Trình tự

- 1 **Đổ nước vào ngăn chứa nước, và đặt ngăn chứa nước vào lại.**



**Cảnh báo**  
Chỉ đổ nước uống.



### Chú ý

- Bước ③ : Không sử dụng nước khác ngoài nước uống. (nước trái cây, trà, soda và nước uống thể thao, v.v...) Chúng có thể làm bẩn bên trong bộ làm đá và làm hỏng hóc.
- Bước ⑤ : Không nghiêng bình nước. Nếu không, nước có thể tràn ra khi bạn mang nó đi.
- Bước ⑤ : Lắp bình nước thật chặt. Nếu bình nước không được lắp vào hoàn toàn, thì không thể làm được đá.

**Các viên đá được làm một cách tự động.**

### 2 Lấy các viên đá ra.

- 2 loại viên đá được hình thành cùng một lúc.



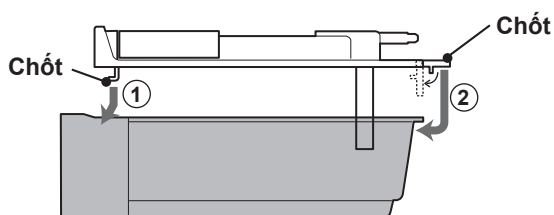
**Khối thập phương**



**Dạng nhiều mặt**

- Các viên đá xếp chồng phía sau của hộp trữ đá. Đặt chúng ra phần phía trước để làm thêm các viên đá.

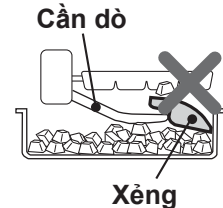
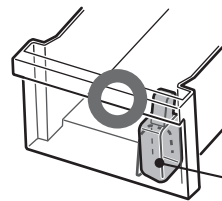
### Cách lắp hoặc tháo bình nước



- Hình ảnh ở trên cho thấy cách lắp bình nước. Tháo theo cách ngược lại.

### Chú ý

- Mất khoảng 24 tiếng để thực hiện mẻ đá đầu tiên.
- Đối với các lý do vệ sinh, đổ đầy lại nước một lần mỗi tuần ngay cả khi nước vẫn còn trong bình.
- Tháo bình nước ra khoảng một lần một tuần và rửa sạch bình bằng nước.
- Khi bạn để bình nước rỗng, đôi khi nó có thể phát ra tiếng cọt kẹt nhưng điều này là bình thường.
- Không đặt cái xẻng hoặc thức ăn lên trên các viên đá. Việc này có thể làm cho bộ làm đá tự động hoạt động sai (hư hỏng cần dò v.v...) hoặc không thể kéo hộp ra. Đặt xẻng tại vị trí được chỉ định.



- Không thể làm các viên đá có kích thước lớn khi mực nước của bình nước thấp ngay cả khi chọn chế độ viên đá lớn.

### Các viên đá có màu trắng và chất trôi nổi

- Các khoáng chất có trong nước có thể trở nên đông đặc và trắng ra do nước đóng băng. Các khoáng chất chuyển thành trạng thái không hòa tan khi nó đóng băng, do đó làm tan các viên đá sẽ chỉ để lại chất lơ lửng có màu trắng, nhưng điều này là bình thường.
- Điều này có nhiều khả năng xảy ra khi bạn sử dụng nước cứng (ví dụ: Độ cứng của nước là 100mg/L hoặc lớn hơn).

### Làm đá mất nhiều thời gian hơn khi:

- Nhiệt độ buồng cao.
- Hoạt động làm lạnh ít hơn, ví dụ: trong mùa đông.
- Lưu trữ nhiều thực phẩm.
- Tủ lạnh đang ră đông bộ phận làm lạnh.
- Mở cửa thường xuyên.
- Khi bạn khởi động lại hoạt động làm đá.
- Chế độ tiết kiệm năng lượng đang hoạt động.

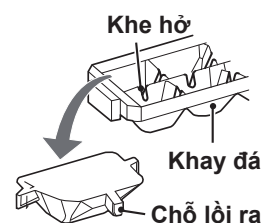
### Việc làm đá ngay sau khi thay đổi chế độ

- Các mẻ đá được làm ngay sau khi thay đổi chế độ hoạt động không thể hiện sự thay đổi về kích thước. Điều này là do vẫn có những viên đá đã làm được một nửa còn lại trong khay đá khi chuyển sang chế độ đã thay đổi. Các viên đá của mẻ thứ hai hoặc sau đó cho thấy sự thay đổi chế độ.

### Phản nhô ra của viên đá:

#### Có một số khe hở trong khay đá.

- Do đó, các viên đá có những chỗ lồi lõm gây ra bởi những khe hở này.
- Các chỗ lồi lõm có thể nhọn đầu. Hãy cẩn thận khi đưa trực tiếp các viên đá này vào miệng của bạn.



# Khay làm đá tự động

## Hủy làm đá

- Sử dụng chế độ vào ban đêm hoặc thời gian mùa đông.
- Bạn có thể sử dụng các hộp trữ đá như một ngăn đông lạnh.

### Cách vận hành

Trình tự      Hiển thị



Bấm phím nhập.



Bấm biểu tượng.

Thiết lập hiện tại  
(Chỉ dấu này cho biết chế độ Đá bình thường đang BẬT.)

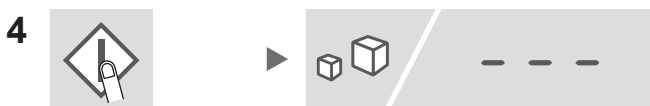


Bấm lại biểu tượng.



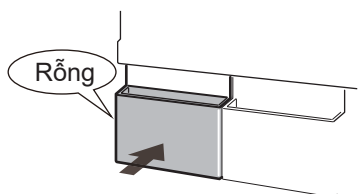
Bấm lại biểu tượng. Thiết lập được thay đổi.

- Kích thước của viên đá thay đổi theo thứ tự bằng cách bấm vào biểu tượng này.



Bấm phím nhập.

- 5
- Đổ hết nước trong bình.
  - Lau khô hoàn toàn và đặt nó vào vị trí ban đầu.



### Sau khi hủy việc làm đá

- Ngay cả sau khi hủy chế độ làm đá, thì khay đá và cần dò vẫn hoạt động vì bộ làm đá chỉ tiến hành nhả đá một lần.
- Chờ 5 tiếng sau khi hủy việc làm đá để đặt thức ăn vào hộp trữ đá.

### Để bắt đầu hoạt động trở lại

- Tham khảo phần "Làm đá".



## Vệ sinh khay đá

- Chế độ này là để vệ sinh khay đá và đường ống.
- Khi sử dụng chế độ này: Trước khi làm đá lần đầu tiên hoặc khi tủ lạnh không được sử dụng trong một thời gian dài.
- Nước phải được cung cấp từ bình nước vào khay đá.
- Lượng xả nước để vệ sinh sẽ là 100mL. Tuy nhiên, khi thiết lập ở chế độ làm đá lớn, nước xả sẽ là 230mL.

### Chuẩn bị

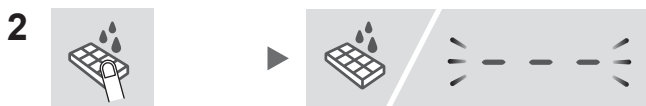
- Đổ nước vào khoang chứa nước và lắp nó vào lại.
- Đổ hết nước trong hộp trữ đá ra.

### Cách vận hành

Trình tự      Hiển thị



Bấm phím nhập.



Bấm biểu tượng.

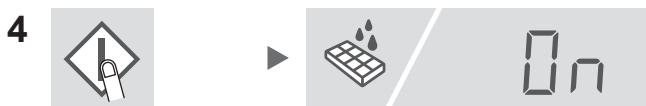
Thiết lập hiện tại  
(Dấu hiệu này cho biết TẮT.)



Bấm lại biểu tượng.

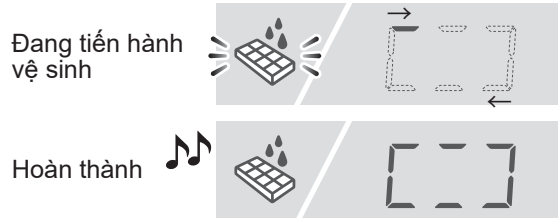
Thiết lập được thay đổi.

- Thay đổi BẬT / TẮT theo thứ tự bằng cách bấm biểu tượng.



Bấm phím nhập. (Quá trình vệ sinh khay đá bắt đầu.)

- Mất khoảng 40 giây.
- Không kéo hộp trữ đá ra trong khi đang hoạt động..



- 5 Thực hiện các bước từ 3 đến 4 lần.

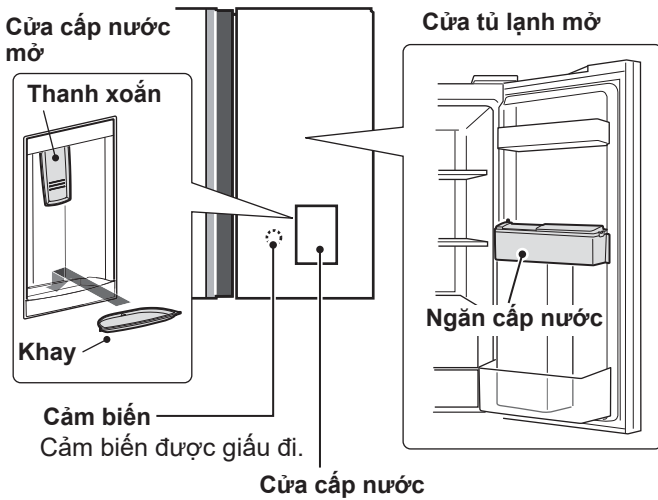
- 6 Bấm phím nhập để hoàn thành. Đổ hết nước trong hộp trữ đá ra. Lau khô hoàn toàn và đặt nó về vị trí ban đầu.

### Chú ý

- Thiết lập làm đá quay trở về trạng thái trước đó khi mà việc vệ sinh hoàn tất.

# Bộ phận cấp nước

## Mô tả các chi tiết



## Cửa cấp nước

- Chạm vào cảm biến để mở cửa cấp nước.
- Cửa cấp nước đóng lại trong khoảng 1 phút sau khi cửa mở ra.
- Cửa cấp nước không đóng trong khi cảm biến chuyển động phát hiện bạn.
- Chuông báo cửa cấp nước kêu lên trước khi đóng. (Bạn có thể hủy chuông báo bằng chế độ "TẮT Chuông báo cửa".)
- Chạm vào cảm biến khi tiếng vù vù đang kêu hoặc mở cửa tủ lạnh hoặc cửa ngăn đông (bên trái) để kéo dài thời gian mở cửa cấp nước.

### Nếu các vật hoặc bàn tay của bạn chạm vào cửa xả khi cửa cấp nước đang quay.

- Cửa cấp nước sẽ dừng nửa chừng. (Cửa cấp nước tự động đóng sau một lúc. Chạm vào cảm biến để mở lại cửa cấp nước.)

### Nếu chuyển động của cửa cấp nước dừng lại vì mất điện.

- Thì cửa cấp nước tự động đóng sau khi có điện trở lại.



#### Cảnh báo

- Không mở cửa cấp nước một cách ép buộc.
- Không chạm vào cửa cấp nước khi nó đang quay.

## Khóa cửa cấp nước

Sử dụng chế độ này để đề phòng trẻ em hoặc những người khác vô tình sử dụng bộ phận cấp nước. (Xem phần "Cài đặt bổ sung".)

## Cách sử dụng

### Trước khi sử dụng

Tháo ngăn cấp nước và rửa sạch. (Xem phần "Vệ sinh bộ phận cấp nước" để biết cách tháo.)

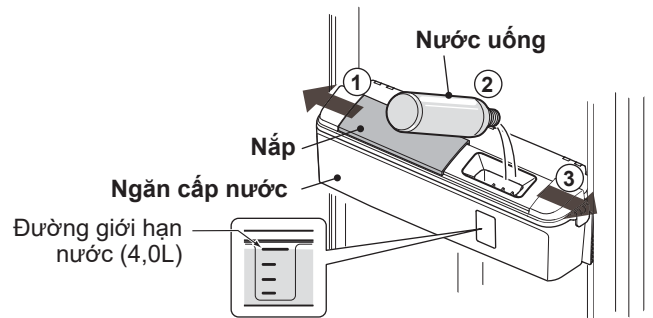
### Trình tự

#### 1 Đổ nước vào ngăn cấp nước.



#### Cảnh báo

Chỉ đổ nước uống.



### Chú ý

- Hãy chắc chắn lắp ngăn cấp nước trước khi đổ nước vào.
- Hãy chắc chắn đóng nắp. Nếu không, nước có thể tràn ra khi mở hoặc đóng cửa.
- Không sử dụng nước khác ngoài nước uống. Nếu sử dụng chất lỏng khác như nước trái cây, thì nó có thể gây hỏng hóc.
- Nhiệt độ giới hạn trên của nước là 50°C.

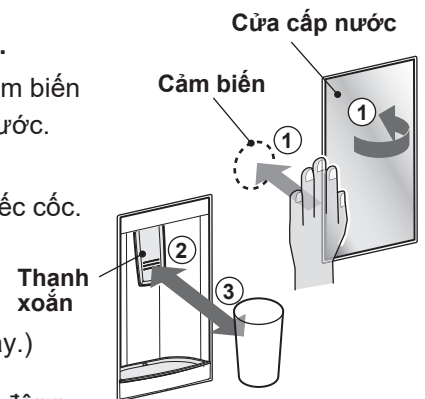
#### 2 Đổ nước vào cốc.

- Chạm nhẹ vào cảm biến để mở cửa cấp nước.

- Đẩy cần bằng chiếc cốc. (Nước chảy ra.)

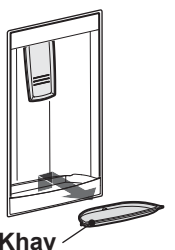
- Kéo cốc lại. (Nước ngừng chảy.)

- Cửa cấp nước tự động đóng lại.



### Chú ý

- Đối với các lý do vệ sinh, đổ đầy nước vào ngăn cấp khoảng một lần một tuần.
- Đẩy cần và để cho tất cả nước trong ngăn cấp chảy ra.
- Thường xuyên đổ bỏ nước trong khay. Nếu không nước có thể tràn ra ngoài.
- Nếu không sử dụng bộ phận cấp nước trong một thời gian dài, hãy vệ sinh và lau khô bình cấp sạch sẽ và gắn nó vào vị trí ban đầu.
- Không đặt cốc hay các đồ vật lên khay.





# Bộ phận cấp nước

## Vệ sinh ngăn cấp nước

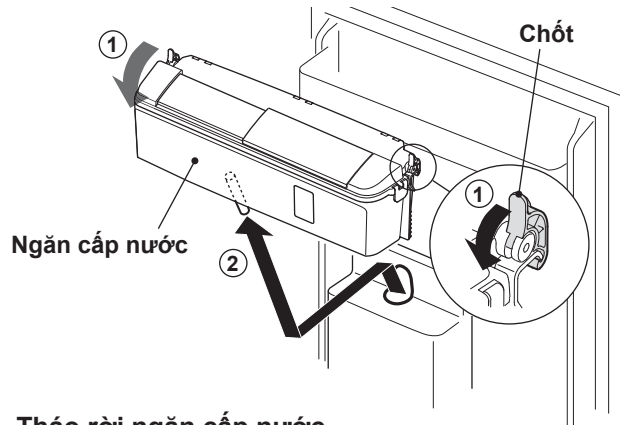
Tháo ngăn cấp nước ra khoảng một lần mỗi tháng và rửa bằng nước.

### 1 Tháo bỏ hết nước trong ngăn cấp nước.

Đẩy cần và để cho tất cả nước trong ngăn cấp chảy ra.

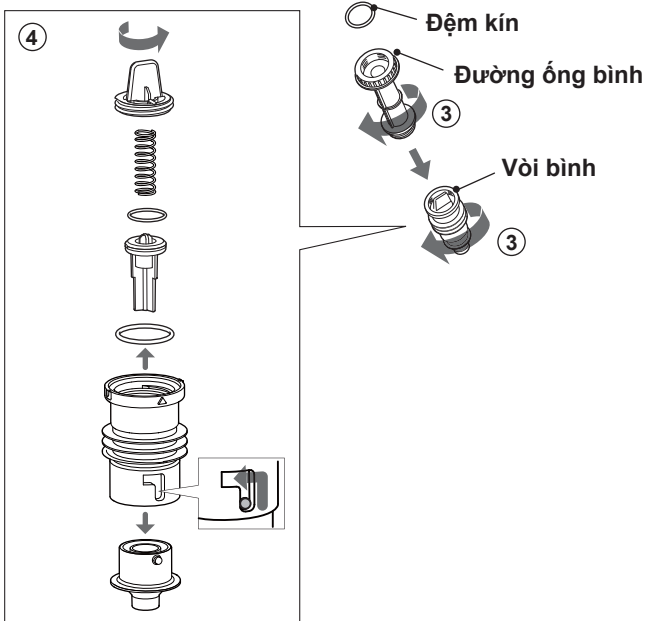
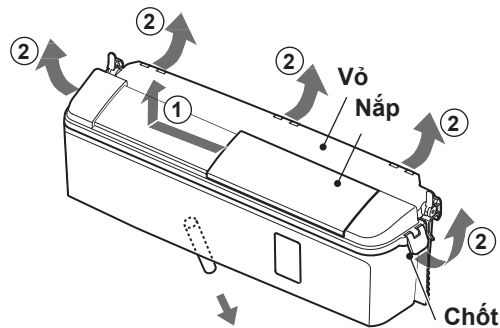
### 2 Tháo ngăn cấp nước ra khỏi cửa.

- 1 Tháo cả hai chốt ra.
- 2 Nâng ngăn cấp nước lên để tháo ra.



### 3 Tháo rời ngăn cấp nước.

- 1 Tháo nắp.
- 2 Tháo vỏ. (Chốt: 5 cái)
- 3 Tháo đường ống và vòi bình.
- 4 Tháo vòi bình.



## Sau khi vệ sinh

### 1 Lắp lại ngăn cấp nước.

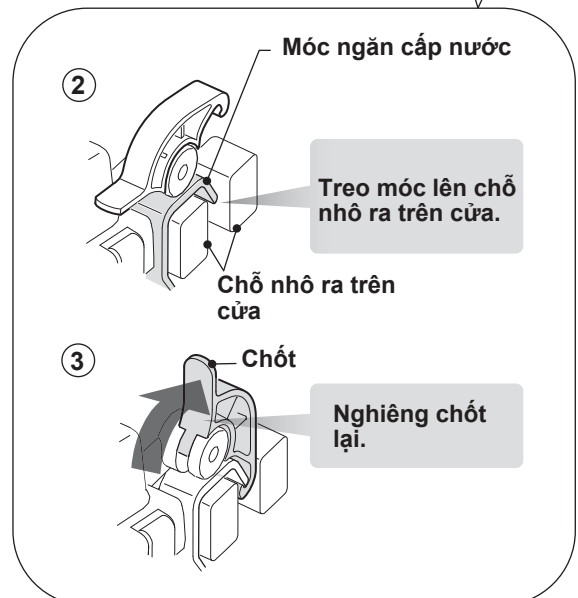
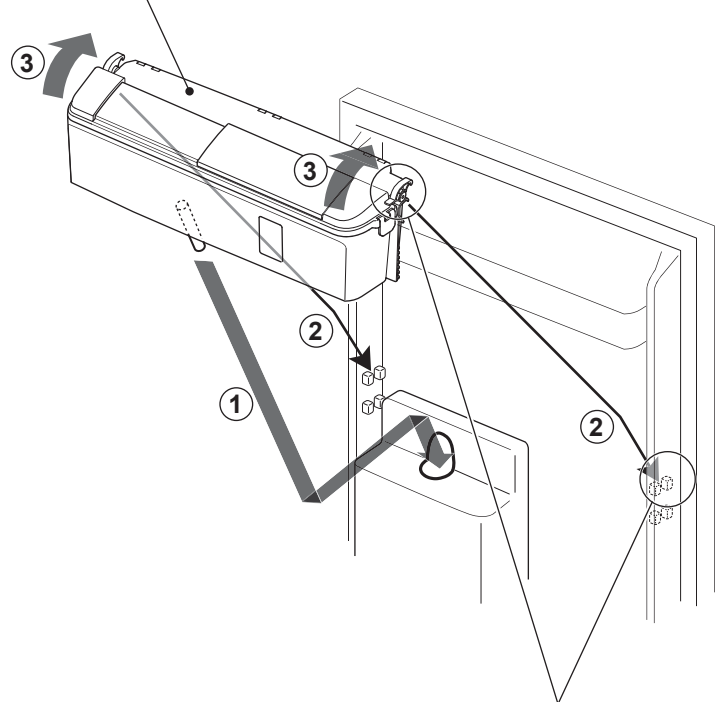
(Tháo rời theo trình tự ngược lại.)

Đảm bảo mỗi bộ phận được gắn chặt. Nếu không có thể gây rò rỉ nước.

### 2 Lắp ngăn cấp nước.

Đẩy hết ngăn cấp nước vào và đảm bảo siết chặt các chốt để lắp vào.

Ngăn cấp nước



## Chú ý

- Khi độ ẩm cao, có thể xảy ra ngưng tụ sương trong đường ống bình và vòi bình.
- Hãy chắc chắn không nới lỏng đệm kín khi bạn tháo bình.

# Chăm sóc và vệ sinh

## Điều quan trọng

**Thực hiện theo những mẹo nhỏ sau đây để ngăn ngừa các vết nứt trên bề mặt phía trong và các bộ phận nhựa.**

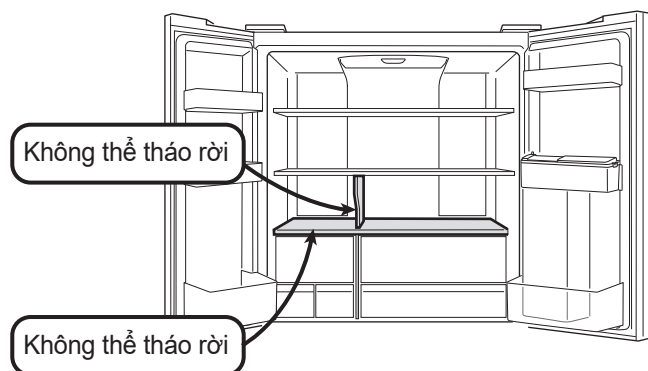
- Lau sạch dầu thực phẩm dính trên các bộ phận nhựa.
- Một số hóa chất dùng trong gia đình có thể gây hư hỏng, vì thế chỉ sử dụng chất lỏng chùi rửa được pha loãng (nước xà phòng).
- Nếu không pha loãng bột giặt hoặc lau sạch chất tẩy rửa bằng nước, chúng có thể gây nứt vỡ các chi tiết nhựa.

## Lau chùi

- Tháo các phụ kiện (như các khay) ra khỏi ngăn và cánh cửa. Rửa sạch chúng bằng nước ấm pha nước rửa chén. Sau đó, rửa chúng bằng nước sạch và lau khô.
- Lau sạch bên trong bằng một miếng vải thấm nước ấm pha với nước rửa chén. Sau đó, sử dụng nước mát để làm sạch hoàn toàn nước xà phòng.
- Lau sạch bên ngoài với vải mềm khi bị vấy bẩn.
- Lau sạch các gioăng từ tính bằng kem đánh răng và nước ấm pha xà phòng hoặc nước rửa chén.

## Chú ý

- Không sử dụng các chất tẩy rửa hay dung môi nặng (sơn mài, sơn, bột đánh bóng, benzen, nước sôi, v.v...) vì chúng có thể làm hỏng tủ lạnh của quý vị.
- Nếu quý vị rút dây nguồn dù chỉ một lần, hãy đợi trong ít nhất 5 phút trước khi nối lại nguồn điện.
- Khay thủy tinh nặng gần 3 kg. Giữ chặt chúng khi tháo khỏi vỏ tủ hay mang ra.
- Đừng làm rơi các vật nặng vào bên trong tủ. Điều đó có thể làm nứt, vỡ bề mặt bên trong.
- Không tháo rời các bộ phận được chỉ rõ trong hình dưới đây.



## Ngắt hoạt động của tủ lạnh

Nếu cần tắt tủ lạnh trong thời gian dài, cần thực hiện các bước sau để giảm sự phát triển của nấm mốc:

1. Lấy hết thực phẩm ra ngoài.
2. Rút phích cắm điện khỏi ổ cắm.
3. Vệ sinh và chùi khô toàn bộ bên trong tủ.
4. Mở hé tất cả các cửa trong ít ngày để tủ khô.

## Chế độ xả tuyết

Hệ thống xả tuyết tự động vận hành tùy thuộc vào đặc tính của hệ thống tiết kiệm năng lượng.

## Khi bóng đèn trong tủ bị đứt


Sau đó liên hệ với đại lý dịch vụ được ủy quyền bởi SHARP để thay thế đèn. Đèn cần được thay thế bởi nhân viên dịch vụ có chuyên môn.



# Trước khi quý vị gọi dịch vụ

Trước khi gọi cho Trung tâm bảo hành, hãy kiểm tra như hướng dẫn dưới đây.

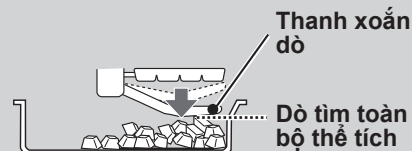
## Các vấn đề phổ biến

Sự cố	Giải pháp / Tình trạng
Sờ tay vào bên ngoài tủ thấy nóng.	Điều này là bình thường. Các đường ống truyền hơi nóng xung quanh tủ để ngăn ngừa ẩm trên tủ.
Khu vực xung quanh tay nắm cửa và cửa cấp nước nóng khi chạm vào.	Điều này là bình thường. Bộ cấp nhiệt ngăn ngừa ngưng tụ sương bên trong cánh cửa. 
Tủ lạnh phát ra tiếng ồn lớn.	Những âm thanh sau đây là bình thường. <ul style="list-style-type: none"><li>• Tiếng ồn phát ra bởi máy nén khi bắt đầu vận hành.<ul style="list-style-type: none"><li>-- Âm thanh này sẽ nhỏ dần sau một lúc.</li></ul></li><li>• Tiếng ồn phát ra hằng ngày từ máy nén.<ul style="list-style-type: none"><li>-- Âm thanh phát ra khi vận hành chế độ xả tuyết rã đông tự động của bộ phận làm lạnh.</li></ul></li><li>• Âm thanh của sự di chuyển chất lỏng (sôi ùng ục, xèo xèo)<ul style="list-style-type: none"><li>-- Âm thanh của chất làm lạnh di chuyển trong đường ống (âm thanh có thể ngày càng to).</li></ul></li><li>• Tiếng kêu rắc rắc.<ul style="list-style-type: none"><li>-- Gây ra bởi sự dẫn nở của các chi tiết bên trong tủ trong quá trình làm lạnh.</li></ul></li></ul>
Tuyết lấm tấm hoặc có sương bên trong hoặc bên ngoài tủ lạnh.	Hiện tượng này xảy ra có thể từ các nguyên nhân sau. Dùng khăn ướt lau chùi tủ. <ul style="list-style-type: none"><li>• Khi độ ẩm bên ngoài cao.</li><li>• Khi cửa tủ đóng mở thường xuyên.</li><li>• Khi thực phẩm trữ trong tủ có độ ẩm cao. (Cần bao bọc kín)</li></ul>
Thực phẩm trong ngăn lạnh bị đông cứng.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Nhiệt độ tủ lạnh có được cài đặt ở mức 0°C trong một thời gian dài không?<ul style="list-style-type: none"><li>-- Điều chỉnh nhiệt độ đến 3°C hay ấm hơn để giảm độ lạnh.</li></ul></li><li>• Nhiệt độ ngăn đông có được chỉnh ở mức -21°C trong một thời gian dài không?<ul style="list-style-type: none"><li>-- Điều chỉnh nhiệt độ đến -18°C hay ấm hơn để giảm độ lạnh.</li></ul></li><li>• Nếu nhiệt độ môi trường xung quanh quá thấp, thì thực phẩm có thể đóng băng ngay cả khi ngăn mát được thiết lập ở mức 6°C.</li></ul>
Có mùi trong tủ lạnh.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bao bọc kín các thực phẩm nặng mùi.</li><li>• Bộ khử mùi không thể khử hết tất cả các loại mùi.</li></ul>
Chuông cửa không ngừng kêu.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tín hiệu báo dừng sau khi đóng cửa.</li></ul>
Bảng điều khiển không hoạt động.	Điều này có thể xảy ra trong một số trường hợp sau. <ul style="list-style-type: none"><li>• Bảng hay ngón tay quý vị dính bẩn bởi dầu mỡ, v.v...</li><li>• Khi bạn chạm vào bảng bằng tay đeo găng, băng dính ở ngón tay, băng móng tay hoặc đồ vật.</li><li>• Miếng dán hoặc băng dính được dán trên các phím.</li><li>• Vị trí cảm ứng khá xa các phím.</li><li>• Thời gian tay tiếp xúc với màn hình cảm ứng không đủ để các phím hoạt động.</li></ul>

# Trước khi quý vị gọi dịch vụ

## Làm đá

Sự cố	Giải pháp / Tình trạng
Khay làm đá không làm ra đá.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Có nước trong khay nước không?</li><li>• Khay nước có được lắp chặt không?</li><li>• Bạn có để xẻng xúc đá hoặc các đồ ăn khác trong hộp chứa đá không?</li><li>• Tất cả các chế độ làm đá có đang được đặt là "OFF" không?</li><li>• Các viên đá có dồn đông ở phía sau hộp đựng đá không? (Hãy dàn đều các viên đá.)</li><li>• Thử làm sạch khay đá. Nếu quy trình làm sạch khay đá hoạt động đúng cách, hãy để đó một ngày. Bạn có thể lại lấy được đá.</li></ul>
Quá trình làm viên đá chậm	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bạn mới khởi động lại hoạt động làm đá đúng không?</li><li>• Bạn vừa mới đổ thêm nước uống được vào khay nước?</li></ul>
Các viên đá nhỏ, tròn hoặc dính vào nhau. Các viên đá có phần nhô ra hoặc có lỗ.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Nếu mực nước của bình nước thấp, thì kích thước của viên đá có thể nhỏ hơn so với bình thường.</li><li>• Nếu bạn trữ các viên đá trong một thời gian dài, chúng có thể nhỏ đi, có hình tròn hoặc dính thành cụm.</li><li>• Các phần nhô ra mà bạn nhìn thấy có thể do các khe rãnh ở khay đá.</li><li>• Các lỗ trên viên đá hình thành từ bọt khí trong các viên đá, mà khi dính vào nhau chúng tạo thành các lỗ lớn hơn.</li></ul>
Các viên đá có mùi.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Nước trong khay có để lâu hoặc có mùi không?</li><li>• Có sót lại xà phòng hoặc thuốc tẩy dùng để rửa khay nước không?</li><li>• Nếu các viên đá để lâu không dùng, chúng có thể bị ám mùi.</li></ul>
Nước hoặc viên đá không rơi xuống ngay cả khi đang thực hiện quy trình " <b>Làm sạch khay đá</b> ".	<ul style="list-style-type: none"><li>• Hộp đựng đá có đang chứa đầy đá viên không? Bạn có để xẻng xúc đá hoặc các đồ ăn khác trong hộp chứa đá không? (Đổ hết đá ra khỏi hộp chứa đá.)</li><li>• Có nước trong khay nước không?</li></ul>



## Bộ phận cấp nước

Sự cố	Giải pháp / Tình trạng
Không có nước chảy ra.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Ngăn cấp nước có được gắn chặt không?</li><li>• Có nước trong ngăn cấp nước không?</li></ul>
Cửa cấp nước không mở.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Khóa cửa cấp nước có "BẬT" không?</li></ul>
Nước vẫn còn trong khay.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Một ít nước có thể chảy ra khỏi bộ phận cấp nước hoặc đường ống bên trong. Điều đó là bình thường. Đổ hết nước ra.</li></ul>

## Nếu quý vị vẫn yêu cầu dịch vụ

- Hãy tham khảo trung tâm bảo hành gần quý vị nhất do SHARP chỉ định.


Thank you very much for buying this SHARP product. Before using your SHARP refrigerator, please read this operation manual to ensure that you gain the maximum benefit from it.


- This refrigerator is intended for making ice cubes, refrigerating and freezing food.
- This refrigerator is for household use only, with ambient temperature indicated in the table. The climate class is specified on the rating plate.  
The refrigerator is fully functional at the ambient temperature range of the indicated climate class. If the refrigerator is used at colder temperatures, the refrigerator will not be damaged up to a temperature of +5°C.
- The refrigerator should not be subjected to temperatures of -10°C or below for a long period of time.

#### Household use only

Climate class	Acceptable range of ambient temperature
SN	+10°C to 32°C
N	+16°C to 32°C
ST	+16°C to 38°C
T	+16°C to 43°C

## Safety information

 **Warning** This means that there are high risks of death or serious injury.

 **Caution** This means that there are high risks of material damage or personal injury.

### Warning

#### Refrigerant

This refrigerator contains flammable refrigerant (R600a: isobutane) and insulation blowing gas (cyclopentane). Observe the following rules to prevent ignition and explosion.

- Do not allow any pointed objects to have contact with the refrigeration system. The refrigeration system behind and inside the refrigerator contains refrigerant.
- Do not use mechanical devices or other means to accelerate the defrosting process. (This refrigerator has adopted automatic defrosting system.)
- Do not use electrical appliances inside the refrigerator.
- Do not block the space around the refrigerator.
- Do not use flammable sprays, such as spray paint near the refrigerator.
- Do not store flammable sprays, such as spray paint in the refrigerator.
- In the case of failure of the refrigeration system, do not touch the wall socket and use open flames.  
Open the window and let out the air from the room.  
Then ask a service agent approved by SHARP for service.

#### Installation

- Do not install the refrigerator in a damp or wet location. It may cause the damage to the insulation or electrical leak. Dew may also appear on the outer cabinet and it causes rust.
- The refrigerator should be installed flatly and firmly on the floor.

#### Power cord, Plug, Socket

Read carefully the following rules to prevent electric shock or fire.

- Connect the power plug into the wall socket firmly and directly. Do not use an extension cord or adapter plug.
- Connect the power plug to the socket with the required rated voltage.
- Connect the earth pin to the earth terminal properly.

- Make sure to protect the power cord from being damaged during installation or moving. If the power plug or cord is loose, do not insert the power plug.
- Do not touch the power plug with wet hands.
- Disconnect from the main electricity supply by removing the main plug from the socket.  
Do not remove by pulling the power cord.
- Dust deposited on the power plug may cause fire.  
Wipe it off carefully.
- Pull out the plug if the refrigerator is not used for a long time.
- If the flexible supply cord is damaged, it must be replaced by service agent approved by SHARP because special cord is required.

#### In use

- Do not store volatile and flammable materials such as ether, petrol, propane gas, aerosol cans, adhesive agents and pure alcohol etc. These materials are easy to explode.
- Do not store temperature-sensitive products such as pharmaceutical products in the refrigerator.  
There are high risks of changes in product quality.
- Do not attempt to change or modify this refrigerator.  
This may result in fire, electric shock or injury.
- Do not place any object on the top of refrigerator.  
If the object falls down from the top, it may cause injury.
- Do not touch the machinery parts (upper section of the ice storage box) of the automatic ice maker. Bodily injury may occur as result when the ice tray turns.
- Do not hit the glass doors hard.  
Otherwise, they may break and cause physical injury.
- Do not touch the dispenser door when it is rotating. If you catch your fingers in the door, it may cause injury.
- This appliance can be used by children aged from 8 years or above and persons with reduced physical, sensory or mental capabilities or lack of experience and knowledge if they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance in a safe way or understanding the hazards involved. Children shall not play with the appliance. Cleaning and user maintenance shall not be done by children without supervision.

# Safety information

## Care and Cleaning

- Unplug the refrigerator first to prevent electric shock.
- Do not splash water directly on the outer cabinet or the interior. This may lead to rusting and deterioration of the electrical insulation.

## Trouble

- If you smell something burning, pull out the power plug immediately. Then ask a service agent approved by SHARP for service.
- In case of gas leak, ventilate the area by opening window. Do not touch the refrigerator or the power socket.

## Disposal

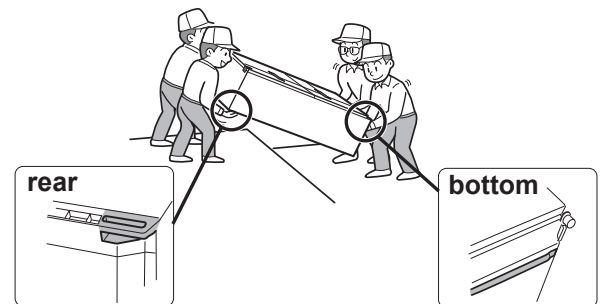
- Ensure that the refrigerator presents no danger to children while being stored until disposal. (e.g. remove the magnetic door seals to prevent child entrapment.)
- This refrigerator should be disposed appropriately. Take the refrigerator to a professional recycling plant for flammable refrigerant and insulation blowing gases.



## Caution

### Transportation

- When you install or move your refrigerator, use curing mat to protect the floor from being damaged.
- Carry the refrigerator by holding the handles located on the rear and bottom side. If you lift up the refrigerator improperly, it may cause injury.

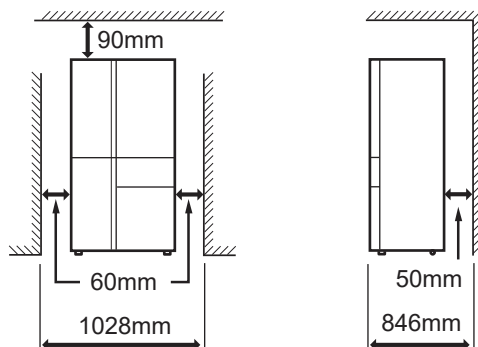


### In use

- Do not touch food or metal containers in the freezer compartment with wet hands. This may cause frostbite. It is exactly the same when multi temperature room is set at  $-8^{\circ}\text{C}$  or  $-18^{\circ}\text{C}$ .
- Do not place bottled drinks and cans in the freezer compartment. It is exactly the same when multi temperature room is set at  $-8^{\circ}\text{C}$  or  $-18^{\circ}\text{C}$ .
- Do not use other than potable water to make ice cubes.
- Do not open or close the door when somebody put a hand near the door. There is a risk that the other people may catch their fingers in the door.
- Do not put oversized object in the pockets of the door. If the object falls down from the pockets, it may cause injury.
- Make sure to handle the glass shelves with care to install or uninstall. If you drop the glass shelves, it may break or cause injury.

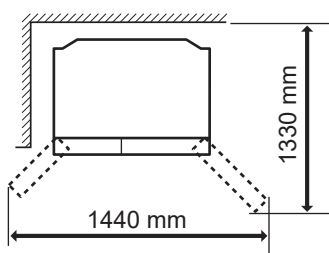
## 1 Keep adequate ventilation space around the refrigerator.

- The picture shows the minimum required space for installing the refrigerator. The measurement condition of energy consumption is conducted under a different space dimension.

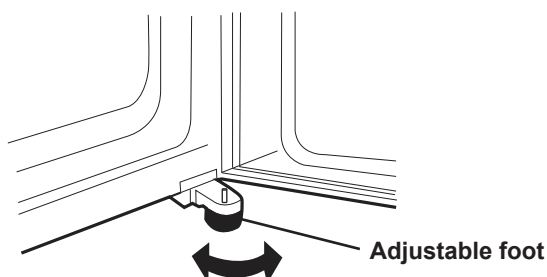


- By keeping greater space, the refrigerator may consume a less amount of power consumption.
- If use the refrigerator in the smaller space dimension than pictured above, it may cause temperature rise in the unit, loud noise and failure.

## Overall space required in use

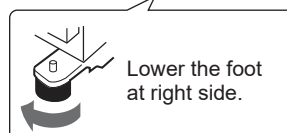
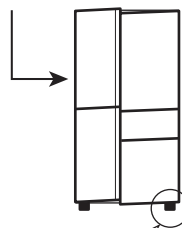


## 2 Use the two front the adjustable feet to place the refrigerator flatly and firmly on the floor.

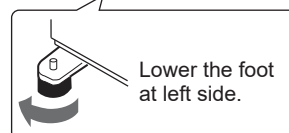
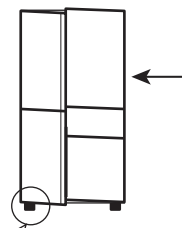


## 3 Use the adjustable feet when right and left doors are not properly aligned.

When the left door are raised.



When the right door are raised.



- Turn the adjustable feet until the opposite foot is slightly off from the ground.

## 4 Connect the appliance via a correctly installed socket.

### Note

- Place your refrigerator to access the plug.
- Keep your refrigerator out of direct sunlight and do not place next to heat generating appliance.
- Do not place your refrigerator directly on the ground. Insert suitable stand such as wooden board under the refrigerator.
- When you insert the power plug with the door opened, door alarm sounds but it is normal. This sound stops after closing the door.

### Four casters are located on the bottom of the refrigerator.

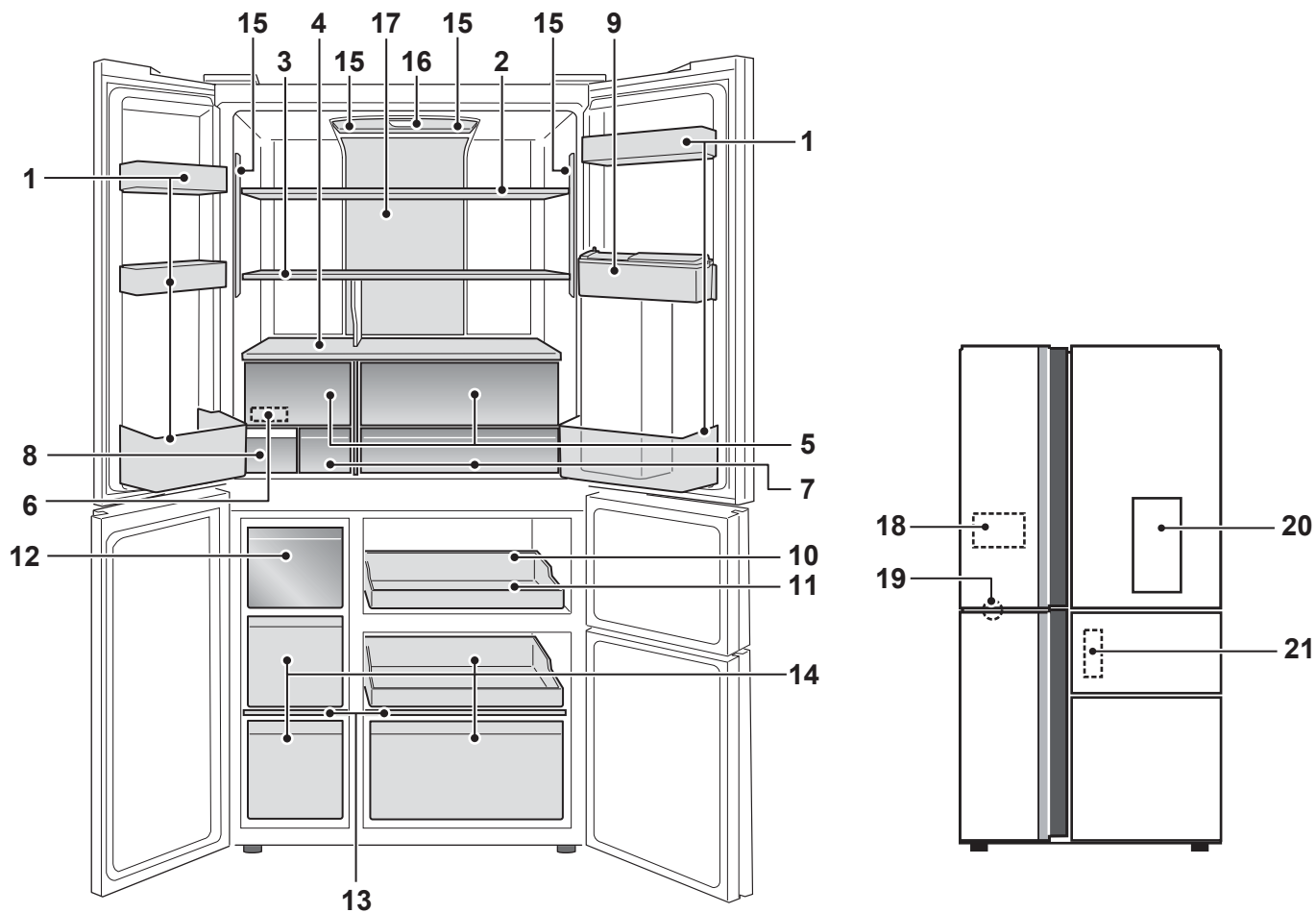
- The casters allow the refrigerator to move back and forth.



### Before using your refrigerator

- Clean the inside parts with a cloth soaked in warm water.
- If you use soapy water to clean, wipe it off thoroughly with water.

# Description



## 1. Door pocket

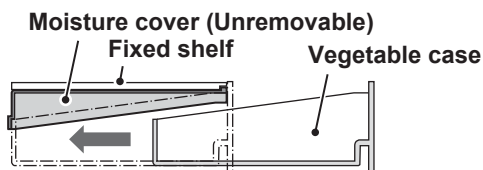
## 2. Refrigerator shelf

## 3. 9 way shelf (See the next page.)

## 4. Fixed shelf

## 5. Vegetable case

**Moisture cover is installed on the right side only.**  
This cover works for storing food with high-moisture freshly.



## 6. Egg holder

## 7. Fresh case

## 8. Water tank (Ice maker)

## 9. Dispenser tank

## 10. Case

## 11. Stainless steel tray

## 12. Ice storage box

To prevent damage to the ice storage box, do not make ice in the ice storage box or pour oil into it.

## 13. Freezer shelf

## 14. Freezer case

## 15. Light

## 16. Plasmacluster indicator

## 17. Hybrid cooling panel

The panel cools the refrigerator compartment indirectly from the rear. In this way, food is cooled gently without being exposed to cold air flow.

## 18. Control panel

## 19. Motion sensor (See the next page.)

## 20. Water dispenser

## 21. LED indicator

The light reacts differently by opening refrigerator door, freezer door (left) or using control panel. The pattern of lighting depends on the preset temperature of multi temperature room or operating mode.

## If you wish to store large items within your refrigerator

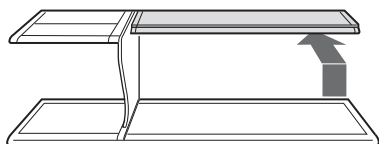
- You may remove any shelves or any pockets numbered 1,2,3,5,6,7,8,10,11,12,13,14 in the picture above.
- Cooling performance is not influenced even if you use the refrigerator in the above situation.

# Description

## 9 way shelf

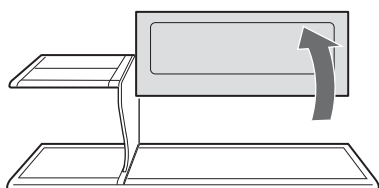
- There are nine ways to use this shelf.

### Tall food



Lift the front part of the shelf up and push it in.

### Large food with depth

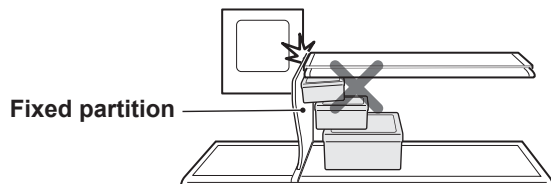


Bring the shelf up to the back.

- You can use the left side shelf in the same way.

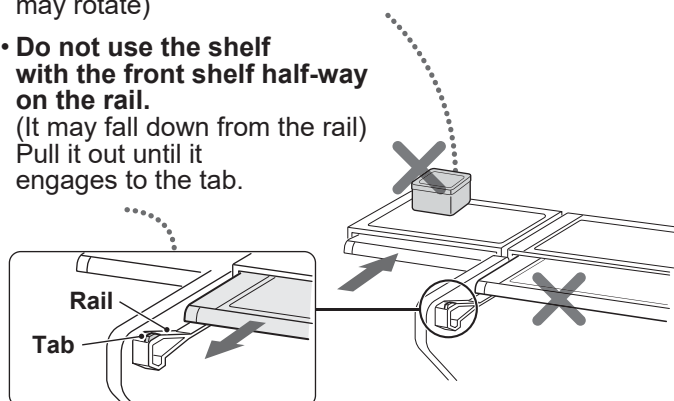
### Note

- **Do not take off only one side of the shelf from the partition.**  
Fixed partition becomes unstable and it may fall down.
- **Do not apply weight on the fixed partition by leaning food, etc.**  
The shelf may not move correctly and it may fall down.



- **Do not place food only at the back side of the shelf, when the front shelf is pushed in.** (Because the shelf may rotate)

- **Do not use the shelf with the front shelf half-way on the rail.**  
(It may fall down from the rail)  
Pull it out until it engages to the tab.

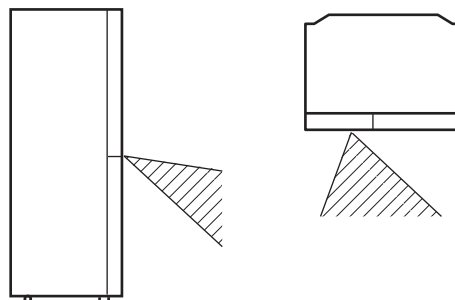


## Motion sensor

- The control panel and LED indicator light up automatically when the sensor detects your motion. (Including pets.)
- If your motion has not been detected, the control panel turns off in approximately 1 minute.
- This sensor detects the changes in infrared (heat). The control panel lights up when the sensor detects the change even though you are not around. The sensor does not react if you stay still in front of it.
- Motion sensor is located at the bottom of the left side refrigerator door. The sensor may not react depending on your standing position or temperature differences between ambient temperature and body temperature.
- The sensor may not react when illuminated with direct sunlight.

### Detection area

- Detection area is shaded part below.  
The sensor reacts when you approach the area within approx. 50cm from the refrigerator.



## Door Alarm

- The door alarm sounds when the door\* is left open.
  - The door alarm sounds in 1 minute after opening the door and again after 1 minute (once in each case).
  - If the door\* is left open for approx. 3 minutes, the alarm sounds continuously.
  - The alarm stops after closing all the door.
- (\* Only refrigerator door and left freezer door.)

## Deodorizing unit

- Deodorizing catalyst is installed on the routes of cold air. No operation and cleaning are required.



# Storing food

- Ensure that the food is of the freshest possible quality to maximize the storage life of perishable food. The following is a general guide to help promote longer food storage.
- Food has a limited storage life. Make sure not to exceed use-by date indicated by manufacturer.

## Refrigerator

### Fruit / Vegetables

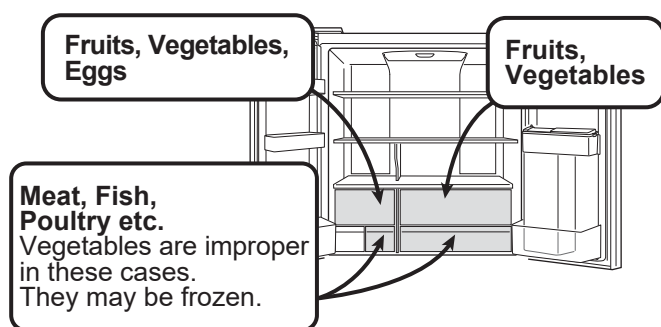
- Fruit and vegetables should be loosely enclosed in a plastic material e.g. wrap, bags (do not seal) and placed in the vegetable case to minimize moisture loss.
- Fruits and vegetables which are easily effected by low temperature should be stored in a cool place except for the refrigerator.

### Dairy Products & Eggs

- Most dairy products have their best-before date on the outer packaging which informs the recommended temperature and storage life of the food.
- Eggs should be stored in the egg holder.

### Meats / Fish / Poultry

- Place on a plate or a dish and cover with paper or plastic wrap.
- For larger cuts of meat, fish, or poultry, place to the rear of the shelves.
- Ensure all cooked food is wrapped securely or placed in an airtight container.



## Freezer

- Freeze small quantities of food at a time in order to freeze them quickly.
- Food should be properly sealed or covered tightly.
- Place food in the freezer evenly.
- Label bags or containers to keep an inventory of freezing food.

## Multi temperature room

You can choose from four kinds of temperature zones. See "Multi temperature room" about how to select the temperature zone.

Temperature zone	Mode	Storing food
3.0℃	Refrigerating	Drinks, Daily dish Dessert etc.
0.0℃	Fresh	Meat, Fish Daily product etc.
- 8.0℃	Soft freezing	Meat, Fish etc.
- 18.0℃	Freezing	Frozen food

### Soft freezing

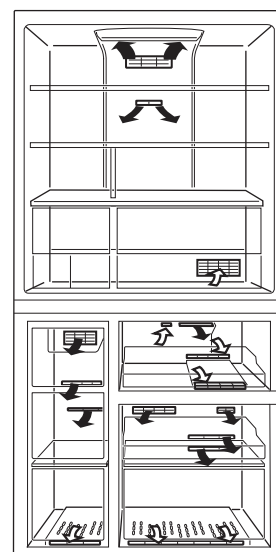
This mode is suitable for storing food without freezing solid. You may cut easily even if the food is big. If the food is hard to cut, leave it for five to fifteen minutes on a cooking board then try again. Please note that this mode is not designed for long-term storage of frozen food. Stored food should be used within 1 week.

## Advice for preventing dew or frost inside the refrigerator

- Keep the door securely closed. If the food falls down, it may cause a gap between the cabinet and the door. Move it back to the shelf or the pocket.
- Stored items should be packed or sealed with such as food containers or plastic wraps.

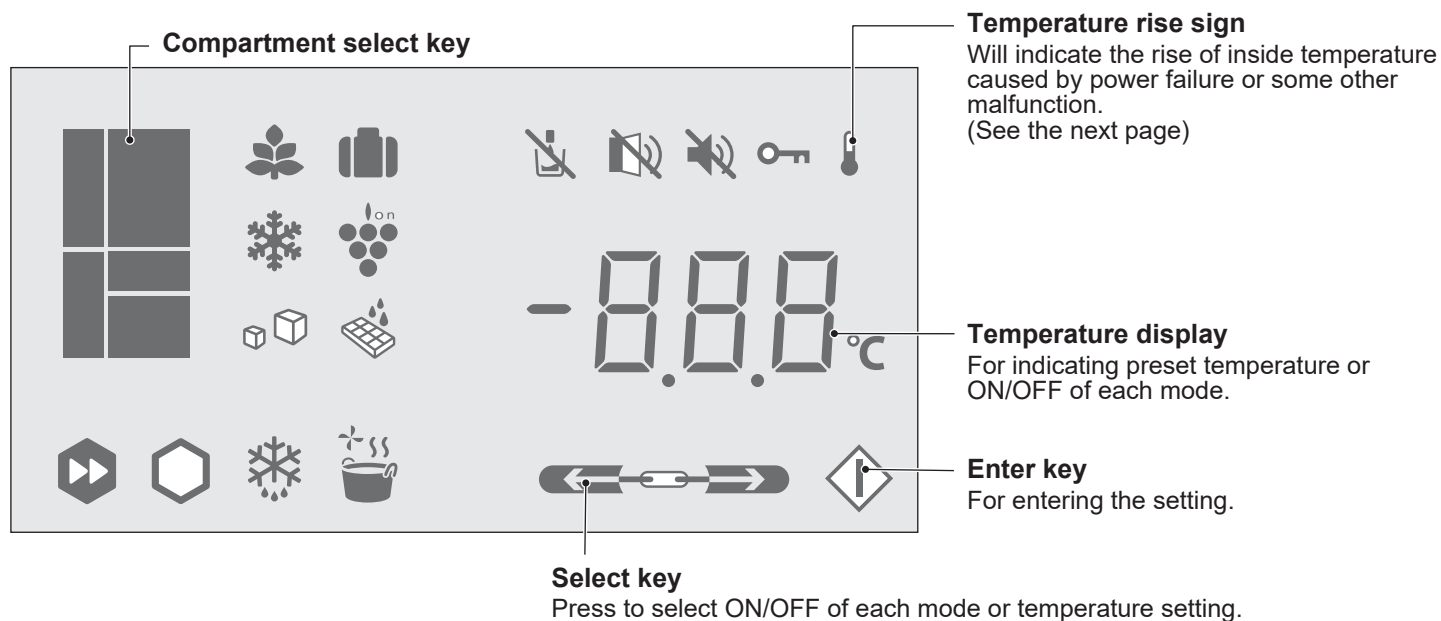
## Advice for storing food

- Evenly place the food on the shelves to allow the cooling air to circulate efficiently.
- Hot food should be cooled before storing. Storing hot food increases the temperature in the unit and the risk of food spoilage.
- Do not block the outlet and inlet of the cool air circulating circuit with food or containers; otherwise the food is not be evenly cooled throughout the refrigerator.
- Do not place food directly in front of cold air outlet. This may lead to the food freezing.



↶ IN  
↷ OUT

# Control panel



## Icons

All modes are "OFF" by a default setting.

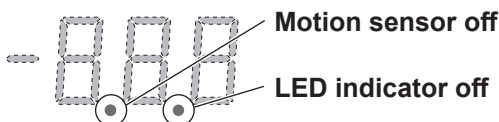
### Main modes



### Multi temperature room assisting modes



### Additional settings



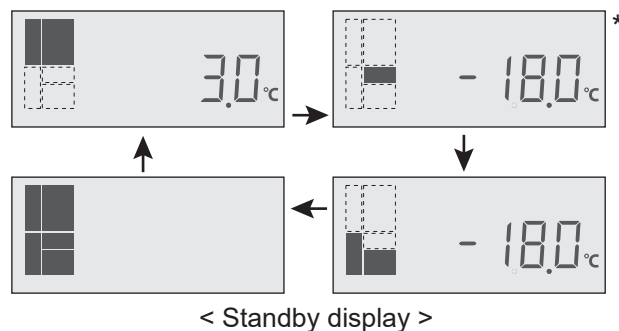
### At the time of re-power distribution

- When there is a power failure during the operation of express freezing or ice tray cleaning, the operation is stopped.
- See "Multi temperature room" about the assisting mode.
- The other settings are the same as before the power failure.

## To light up the control panel

When you approach to the refrigerator, the motion sensor reacts to it and control panel lights up automatically.  
(If the control panel does not light up, press the enter key.)

The control panel shows the preset temperature of each compartment and the operating icons.  
(All icons do not turn on because all modes are "OFF" by a default setting.)



\* The temperature is not indicated on the display while one of assisting modes is in operation.

### Note

- Press the keys with your bare hand to operate.  
Operation with wet hand is invalid.
  - Operation is not accepted while the door\* is opened.
  - When there is no operation for 1 minute, the display automatically returns to the standby display. Thus if there is no operation for another 1 minute after you step away from the refrigerator the display turns off.  
(The display does not turn off while the motion sensor is ON.)
  - Every time you open the door\*, the control panel lights up to show the current setting.
- (\* Only refrigerator door and left freezer door.)

# Main modes

## Controlling temperature

- The refrigerator controls its temperature automatically. You can set the preset temperature as below.
- See “Multi temperature room” about the preset temperature of multi temperature room.

### Refrigerator

- Default setting is 3°C.
- You can adjust between 0°C and 6°C in step of 1°C.

#### Procedure Display



Press enter key.

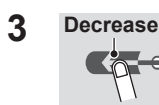
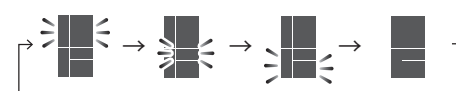


Select the compartment.



Current setting

The compartments change in the order shown as on the picture by pressing this key.



Set the temperature.



Press enter key.



### Freezer

- Default setting is -18°C.
- You can adjust between -13°C and -21°C in step of 1°C.

#### Procedure Display



Press enter key.

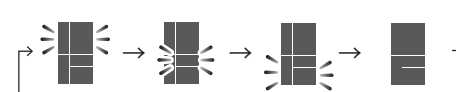


Select the compartment.

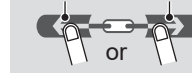


Current setting

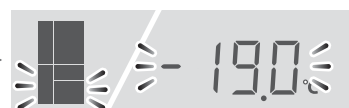
The compartments change in the order shown as on the picture by pressing this key.



#### 3 Decrease Increase



Set the temperature.



#### 4



Press enter key.



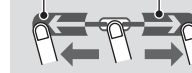
## Advanced setting

- You can adjust the temperature in steps of 0.5°C in the following way at procedure 3.

### E.g. Refrigerator

#### Procedure Display

#### 3 Decrease Increase



Set the temperature.



Set the temperature again.



### ! Note

- The temperature that indicated on the control panel is not the exact temperature inside.
- The internal temperatures could be affected by such factors as the location of the refrigerator, ambient temperature and the frequency of door opening.

## Temperature rise sign

If the inside temperature becomes as follows, this sign lights up.

Refrigerator : more than 10°C

Freezer : more than -10°C

- Check the quality of food before you eat.
- This sign may light up at start of power supply.
- This sign turns off by opening or closing the door of lighted compartment of compartment select key when this sign is ON.

# Main modes



## Energy saving

- Use this mode to switch the appliance to energy-saving operation.

### How to operate

#### Procedure

#### Display

1



Press enter key.

2



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)

3



Press icon again.



The setting is changed.

- ON / OFF switches in the order by pressing the icon.

4



Press enter key.



- While this mode is operating, the temperature inside of the refrigerator and freezer compartment becomes higher than the normal operation as follows. The displayed temperature is not be changed.

Under "Energy saving" mode	Freezer	Refrigerator
	Approx. 2°C plus	Approx. 1°C plus

(When the temperature is set at F: -18°C, R: 3°C.)

- Cancel this mode if you feel the beverages are not cooled enough or ice making takes longer time.

### Note

- The efficiency of power saving depends on the usage environment (controlling temperature, ambient temperature, frequency of opening the doors, amount of food).



## Vacation mode

- Use this mode when going on a trip or leaving the house for a long time.
- The temperature inside the refrigerator compartment is adjusted to approx. 10°C.

### How to operate

#### Procedure

#### Display

1



Press enter key.

2



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)

3



Press icon again.



The setting is changed.

- ON / OFF switches in the order by pressing the icon.

4



Press enter key.



### Note

- Food storage period in the refrigerator compartment becomes approx. 1/2-1/3 of normal operation. Use this mode only when there is no perishable food.
- Temperature of refrigerator compartment cannot be modified. ("10°C" is indicated on the display.)

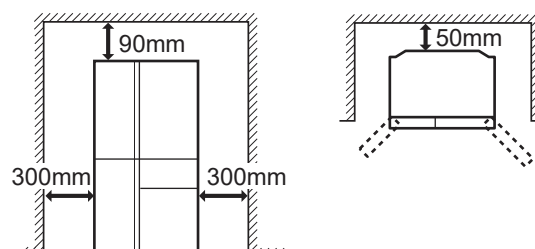


< Standby display >

## Tips for saving energy

- Install the refrigerator in a well-ventilated area and keep the space to ventilate.
- Keep your refrigerator out of direct sunlight and do not place it next to heat generating appliance.
- Avoid opening the door as much as possible.
- Hot food should be cooled before storing.
- Place the food evenly on the shelves to allow the cool air to circulate efficiently.

- The amount of energy consumption of this model is measured as shown in the picture below.



# Main modes



## Express freezing

This mode is to freeze food quickly not to lose its flavor. Most moisture inside the food freeze between  $-1^{\circ}\text{C}$  -  $-5^{\circ}\text{C}$ . It is important to accelerate the freezing speed to reach  $-5^{\circ}\text{C}$  for making high-quality frozen food.

### How to operate

#### Procedure Display

1 Put the food.



Press enter key.



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)



Press icon again.



The setting is changed.

• ON / OFF switches in the order by pressing the icon.



Press enter key.



**Express Freezing ends automatically in approx. 2~4 hours.** (The icon turns off.)

### Note

- Large food cannot be frozen in a single operation.
- Express Freezing may require more than 4 hours when the operation overlaps with defrosting of the cooling unit. The operation starts after defrosting is completed.
- Avoid opening the door as much as possible during operation of this mode.
- The operating sound may become louder than usual while this mode is ON but it is normal.

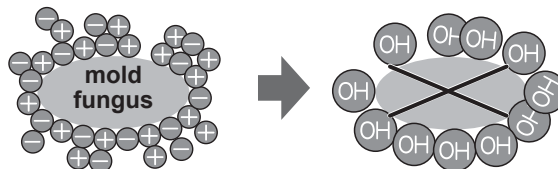
### Tips for the best freezing

- Pack foods into freezer bags or put them in sealed containers to avoid freezer burn which is a dry spot on foods.  
To help foods freeze faster, pack them in thin layers.
- Lay them flat into the freezer case under the ice storage box.
- If you wish to freeze large items, you may remove the freezer case and spread them out on the freezer shelf.



## Plasmacluster

The ionizer inside your refrigerator releases clusters of ions which are collective masses of positive and negative ions, into the refrigerator compartment. These ion clusters inactivate airborne mold fungus.



### How to operate

#### Procedure Display



Press enter key.



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)



Press icon again.



The setting is changed.

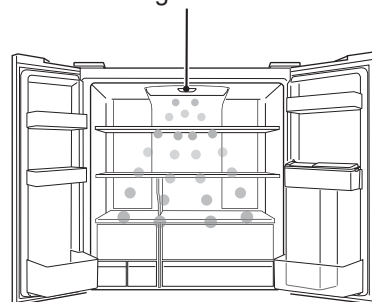
• ON / OFF switches in the order by pressing the icon.



Press enter key.



The indicator (blue) in the refrigerator turns on.



### Note

- There may be a slight odor in the refrigerator. This is the smell of ozone generated by the ionizer. The amount of ozone is minimum and quickly decomposes in the refrigerator.

# Multi temperature room

You can choose from four kinds of temperature zones. (3°C, 0°C, -8°C, -18°C).  
This room has four different assisting modes.

## Temperature zone

- Default setting is -18°C.
- See "Storing food" about suitable food for each temperature zone.

### How to select

#### Procedure Display

1



Press enter key.

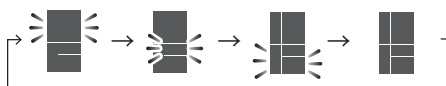
2



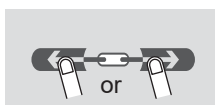
Select the compartment.

Current setting

The compartments change in the order shown as on the picture by pressing this key.



3



Select temperature zone.



Temperature zones change in the order shown as below by pressing . ( :Reverse)  
→ -8.0 → 0.0 → 3.0 → -18.0

4



Press enter key.

### ! Note

- The temperature that indicated on the control panel is not the exact temperature inside.
- All temperature zones are unadjustable.
- When multi temperature room set at -18°C, its temperature varies depending on the setting of freezer.
- The internal temperatures could be affected by such factors as the location of the refrigerator, ambient temperature and the frequency of door opening.

## Assisting modes

- See the next page about operation procedure.
- All assisting modes end automatically.  
The temperature is set at 0°C or 3°C automatically.  
(See the next page.)
- The mode of express cool, extra cool, defrost food and cool down can not be in operation at the same time.

Mode	Feature
	Effect / Note
Express cool	<b>This mode is to cool beverages or food quickly.</b>
Extra cool	<b>This mode is to cool beverages or food to ice-cold.</b> Food with high-moisture may freeze.
Defrost food	<b>This mode is to defrost frozen food.</b> This mode is very convenient to defrost food slowly. Make sure not to defrost perishable food completely to keep its flavor or nutrient.
Cool down	<b>This mode is to cool down hot food</b> <ul style="list-style-type: none"><li>• When you want to cool down high-temperature fluid food, make sure to keep it tightly covered or use an airtight container. Otherwise it may cause burn injury.</li><li>• Do not store the container which the temperature of its outer surface is 60°C or higher. Multi temperature room case may become deformed by that heat.</li></ul>

### Note

- Avoid opening the door as much as possible during the operation.
- All assisting modes stop in the event of a power failure.  
The temperature is set to the ending temperature of each mode after recovery from the power failure.

## Notes for multi temperature room

- Move all food to other compartment when you want to use the assisting modes.
- Wait 30 minutes at least after changing temperature zone (-8°C or -18°C). The temperature of multi temperature room is not changed immediately.
- Do not put salt-containing food on the stainless tray directly. Stainless tray may rust.

- Food with strong smell should be wrapped or stored in airtight container tightly. Otherwise the strong smell may be spreading to other compartment.



# Multi temperature room Assisting modes

## To select mode

1 Put the food.

2



3



Move to procedure 4 of each mode.

Press enter key.

Select multi temperature room.

Assisting mode icons turn on.

## Express cool

### Procedure

### Display

4



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)

5



Press icon again.



The setting is changed.

• ON / OFF switches in the order by pressing the icon.

6



Press enter key.



Operating time <sup>*1</sup>	Approx. 60 minutes
Temperature setting inside <sup>*2</sup> after completion of this mode	3°C

## Extra cool

### Procedure

### Display

4



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)

5



Press icon again.



The setting is changed.

• ON / OFF switches in the order by pressing the icon.

6



Press enter key.



Operating time <sup>*1</sup>	Approx. 60 minutes
Temperature setting inside <sup>*2</sup> after completion of this mode	0°C

## Defrost food

### Procedure

### Display

4



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)

5



Press icon again.



The setting is changed.

• ON / OFF switches in the order by pressing the icon.

6



Press enter key.



Operating time <sup>*1</sup>	Approx. 6 hours
Temperature setting inside <sup>*2</sup> after completion of this mode	3°C

## Cool down

### Procedure

### Display

4



Press icon.



Current setting  
(This indication shows OFF.)

5



Press icon again.



The setting is changed.

• ON / OFF switches in the order by pressing the icon.

6



Press enter key.



Operating time <sup>*1</sup>	Approx. 30~90 minutes
Temperature setting inside <sup>*2</sup> after completion of this mode	3°C

\*1 It takes longer time to complete when the operation overlaps with defrosting of the cooling unit because this mode starts after defrosting is completed.







\*2 The temperature setting after cancellation is the same.



# Additional settings

## To select mode

### Applicable modes

-  Water dispenser lock
-  Door alarm off mode
-  Sound off mode
-  Control panel lock
-  Motion sensor off
-  LED indicator off

1



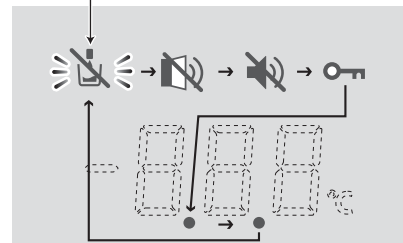
Press enter key.

2



Hold enter key and press select key until the buzzer sounds.

Selected icon flashes.



→ :The icons change in the order shown above by pressing  
➡. (⬅ :Reverse)



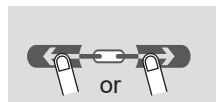
## Water dispenser lock

- Use this mode to prevent the water dispenser from being used unintentionally by children or others.

### Procedure

### Display

3



Select icon.



4

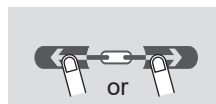


Press enter key.



Current setting

5



- ON / OFF switches in the order by pressing select key.



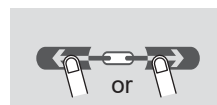
6



Press enter key to set mode ON.



5



- ON / OFF switches in the order by pressing select key.

6



Press enter key to set mode ON.



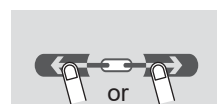
## Sound off

- Use this mode to switch the sound of control panel and the ending sound of ice tray cleaning to "OFF".

### Procedure

### Display

3



Select icon.



4

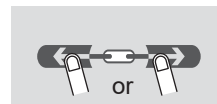


Press enter key.



Current setting

5



- ON / OFF switches in the order by pressing select key.



6



Press enter key to set mode ON.



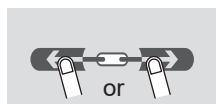
## Door alarm off

- Use this mode to switch the door alarm to OFF.
- Use this mode to switch the dispenser door alarm to OFF.

### Procedure

### Display

3



Select icon.



4



Press enter key.

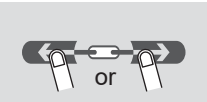
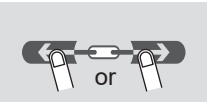



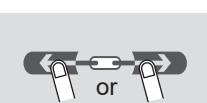
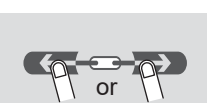





Current setting



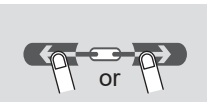
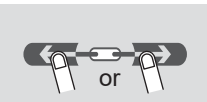



# Additional settings

## Control panel lock

- Use this mode to prevent the control panel from being used unintentionally by children or others.

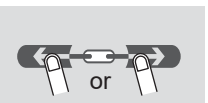
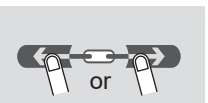



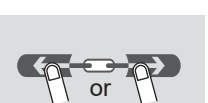
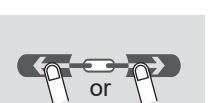



Procedure	Display
3  or 	
Select icon.	
4 	
Press enter key.	Current setting
5  or 	
ON / OFF switches in the order by pressing select key.	
6 	
Press enter key to set mode ON.	

## How to cancel control panel lock

Procedure	Display
1 	
Touch enter key for 3 seconds or more.	
2  or 	
Select OFF.	
3 	
Press enter key to set mode OFF.	

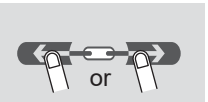
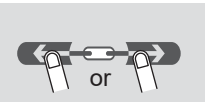








## Motion sensor off

- Use this mode to switch the motion sensor to OFF.

Procedure	Display
3  or 	
Select indication (left).	
4 	
Press enter key.	Current setting
5  or 	
ON / OFF switches in the order by pressing select key.	
6 	
Press enter key to set mode ON.	

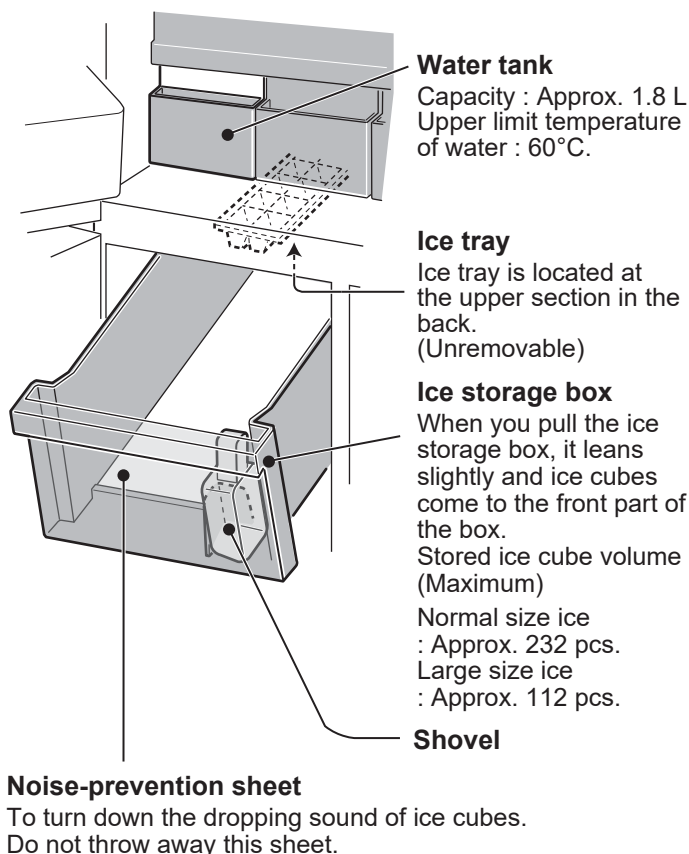
## LED indicator off

- Use this mode to switch the indicator to OFF.

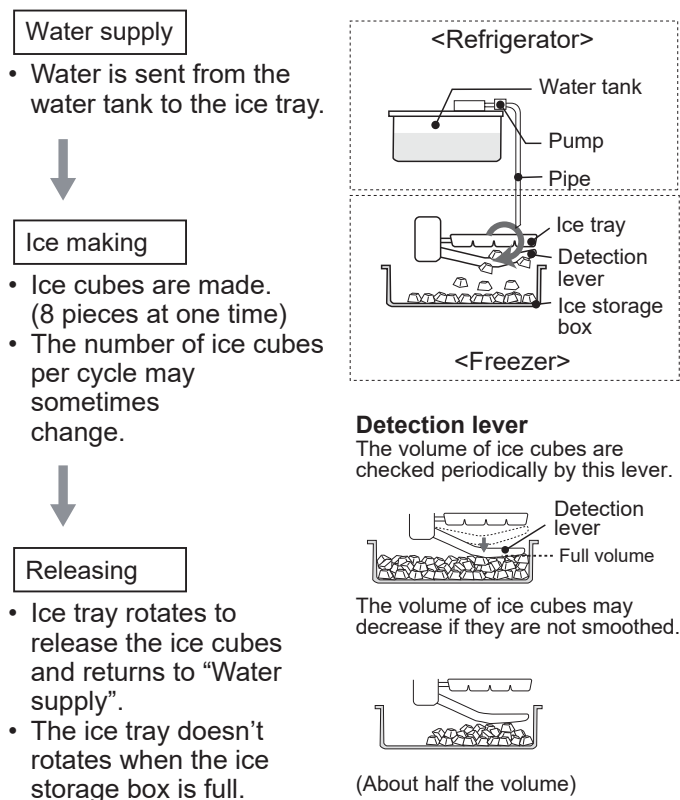
Procedure	Display
3  or 	
Select indication (right).	
4 	
Press enter key.	Current setting
5  or 	
ON / OFF switches in the order by pressing select key.	
6 	
Press enter key to set mode ON.	

# Automatic ice maker

## Description



## How ice cubes are made



## Ice making

You can choose 2 sizes as shown below.

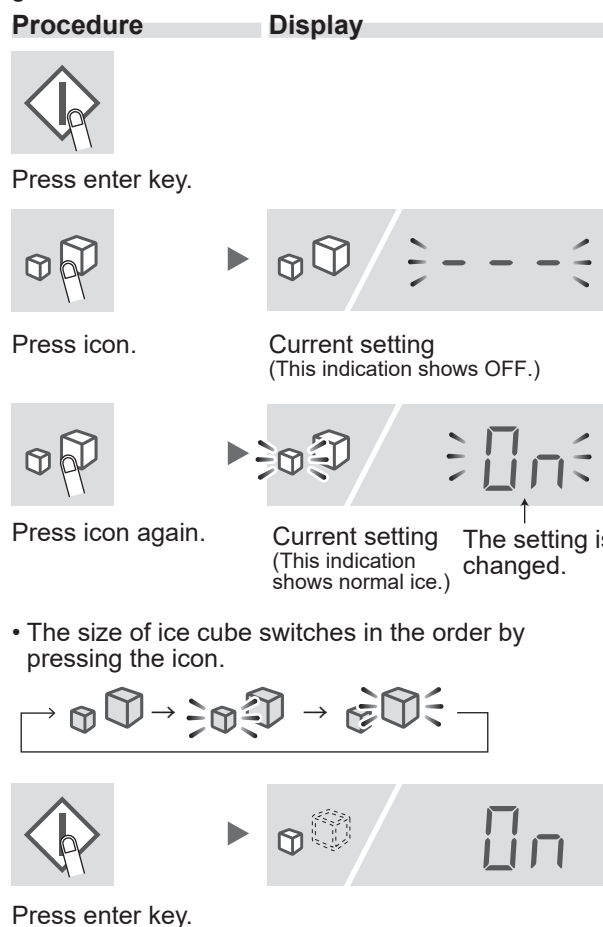
Mode	Icon	Required time for each ice making
Normal ice		Approx. 2 hours
Large ice		Approx. 3.5 hours

### Note

- The ice making time as shown above is only a rough indication at the ambient temperature of 30°C, temperature adjustment set to the initial setting (refrigerator : 3°C, freezer : -18°C), Energy saving turned off and with no opening or closing of the doors.

## How to operate

- All the ice making modes are OFF(- - -) by a default setting.



# Automatic ice maker

## How to use

### Before using

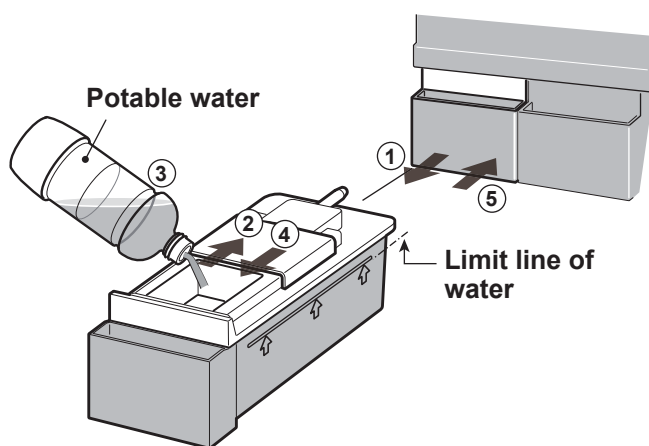
- Wash the water tank and the ice storage box.
- Use ice tray cleaning mode to clean the ice tray and the pipe. (There may be odor or dirt within the automatic ice maker.)

### Procedure

- 1 Pour water into the water tank, and set the water tank.



**Warning**  
Fill with potable water only.



### Note

- Step ③ : Do not use other than potable water. (juice, tea, soda and sports drink etc.) They may dirty the inside of the ice maker and lead to break down.
- Step ⑤ : Do not tilt the water tank. Otherwise, water may spill when you carry it.
- Step ⑤ : Insert the water tank securely. Ice cubes are not be made unless the tank is inserted fully.



**Ice cubes are made automatically.**

- 2 Take out ice cubes.

- 2 types of ice cube are made at the same time.



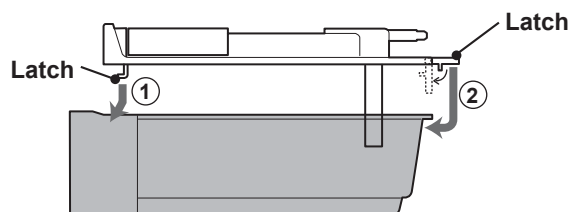
**Cube**



**Multifaceted shape**

- Ice cubes piled up at the back of the ice storage box. Spread them out to the front part to make more ice cubes.

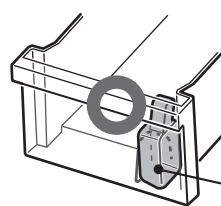
### How to assemble or disassemble water tank



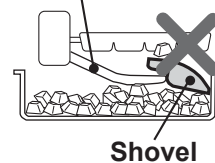
- The picture above shows how to assemble the tank. Disassembly is in an opposite way.

### Note

- It takes approximately 24 hours to make the first set of ice cubes.
- For hygienic reasons, refill the water once a week even if water remains in the tank.
- Remove the water tank approximately once a week and wash it with water.
- When you leave the tank empty, it may sometimes make a groaning noise but this is normal.
- Do not place the shovel or food on top of the ice cubes. This may cause the automatic ice maker to malfunction (damage of the detection lever, etc.) or the case not being able to be pulled out. Set the shovel at the designated location.



**Detection lever**



- Large size ice may not be made when the water level of the water tank is low even if large ice mode is selected.

### White in ice cubes and floating substance

- The minerals contained in water may solidify and whiten as water freezes. Minerals turn into a state which is insoluble once it freezes, so melting the ice cubes will leave only white floating substance, but this is normal.
- This is more likely to happen when you use hard water (e.g. The hardness of the water is 100 mg/L or more).

### Ice making takes longer when:

- The room temperature is high.
- Less cooling operation, e.g. in winter.
- Many food products are stored.
- Refrigerator is defrosting of the cooling unit.
- The door is frequently opened.
- When you restart the ice making operation.
- Energy saving mode is in operation.

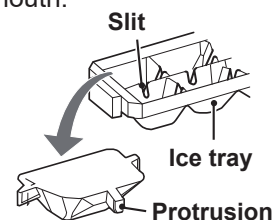
### Ice making right after changing the mode

- The batch of ice cubes made right after changing the operating mode does not reflect the change in size. This is because there are still half-made ice cubes left in the ice tray when switching to the changed mode. Ice cubes of the 2nd batch or later reflects the mode change.

### Protrusions of ice cubes:

#### There are some slits in the ice tray.

- Therefore, the ice cubes have protrusions that caused by these slits.
- The protrusions may be pointed. Be careful when putting the ice cube directly in your mouth.




# Automatic ice maker


## Canceling Ice making

- Use this mode during night time or winter time.
- You can use the ice storage box as a freezer case.

### How to operate



#### Procedure Display

- 


Press enter key.
- 

Press icon.


Current setting  
(This indication shows Normal ice is ON.)


- 



Press icon again.




Press icon again.

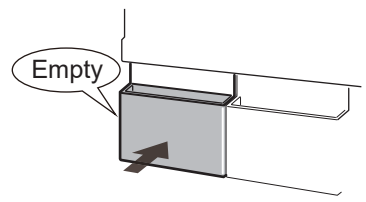


The setting is changed.

  - The size of ice cube switches in the order by pressing the icon.
- 

Press enter key.


- Empty the water tank.  
Dry it thoroughly and set into the original position.



### After canceling the ice making

- Even after canceling the ice making mode, the ice tray and the detection lever operates because the ice maker conducts the ice releasing once.
- Wait 5 hours after canceling the ice making to put food in the ice storage box.

### To start operation again

- Refer to "Ice making".

## Ice tray cleaning


- This mode is for cleaning the ice tray and the pipe.
- When use this mode : Before making ice for the first time or when the refrigerator has not been used for a long time.
- The water is supplied from the water tank to the ice tray forcibly.
- The water discharge amount at one cleaning will be 100mL.  
However, when large ice mode is set as on, the water discharge will be 230mL.


### Preparation

- Pour water into the water tank and set it.
- Empty the ice storage box.

### How to operate



#### Procedure Display

- 

Press enter key.
- 



Press icon.

Current setting  
(This indication shows OFF.)


- 

Press icon again.

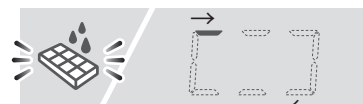
The setting is changed.


  - ON/ OFF switches in the order by pressing the icon.
- 

Press enter key. (Ice tray cleaning starts.)

  - It takes approximately 40 sec.  
Do not pull out the ice storage box during the operation.

Cleaning in progress



Finish



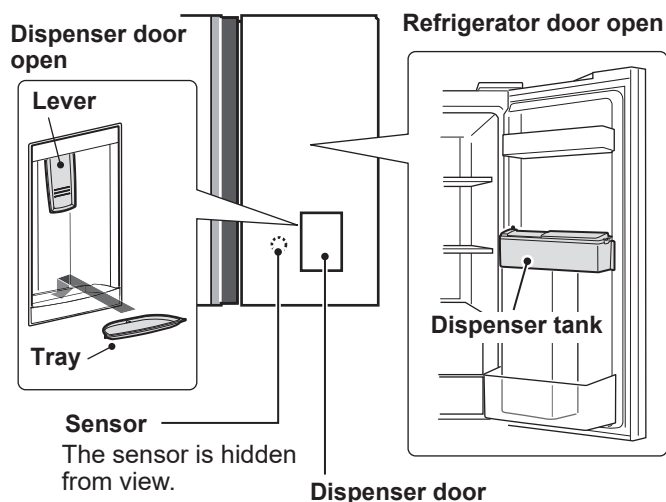
- Follow steps 3 to 4 again.
- Press enter key to complete. Empty the water in the ice storage box.  
Dry it thoroughly and set it into the original position.

### Note

- The setting of ice making returns to previous state after the cleaning is completed once.

# Water dispenser

## Description



## Dispenser door

- Touch the sensor to open the dispenser door.
- The dispenser door closes in approximately 1 minute after the door opens.
- The dispenser door does not close while the motion sensor detects you.
- The dispenser door alarm sounds before closing. (You can cancel the alarm by “Door alarm OFF” mode.)
- Touch the sensor or open the refrigerator door or freezer door (left) to prolong the opening time of the dispenser door.

### If objects or your hand is caught in the dispenser door while the dispenser door is rotating.

- The dispenser door stops halfway. (The dispenser door closes automatically after a while. Touch the sensor to open the dispenser door again.)

### If the motion of the dispenser door stops because of a power failure.

- The dispenser door closes automatically after recovery from power failure.



#### Warning

- Do not open the dispenser door forcibly.
- Do not touch the dispenser door when it is rotating.

## Locking the dispenser door

Use this mode to prevent the water dispenser from being used unintentionally by children or others. (See “Additional settings”.)

## How to use

### Before using

Remove the dispenser tank and wash it. (See “Cleaning the dispenser tank” about how to remove it.)

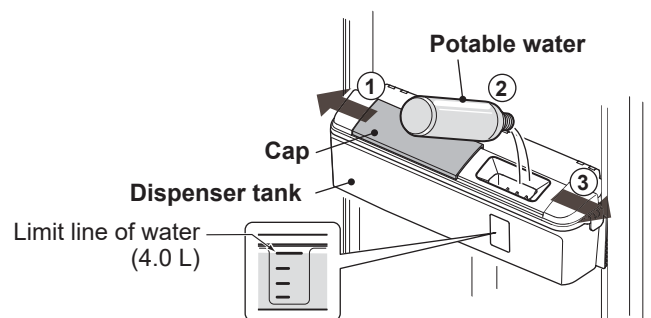
### Procedure

- 1 Pour the water into the dispenser tank.



#### Warning

Fill with potable water only.



### Note

- Make sure to install the dispenser tank before pouring water.
- Make sure to close the cap. Otherwise, water may spill when the door is opened or closed.
- Do not use other than potable water. If other liquid such as juice is used, it may cause a failure.
- Upper limit temperature of the water is 50°C.

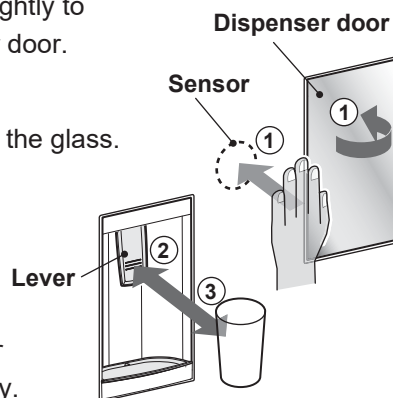
- 2 Pour water into a glass.

- ① Touch the sensor lightly to open the dispenser door.

- ② Push the lever with the glass. (Water is poured.)

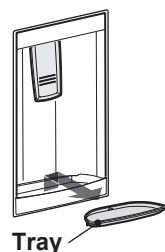
- ③ Pull the glass. (Water is stopped.)

- ④ The dispenser door closes automatically.



### Note

- For hygienic reasons, refill the water in the dispenser tank approximately once a week.
- Push the lever and let out all water in the dispenser tank.
- Throw away the water in the tray frequently. Otherwise water may overflow.
- If the water dispenser is not used for an extended period of time, clean and dry the dispenser tank thoroughly and attach it to the original position.
- Do not put a glass or objects on the tray.





# Water dispenser

## Cleaning the dispenser tank

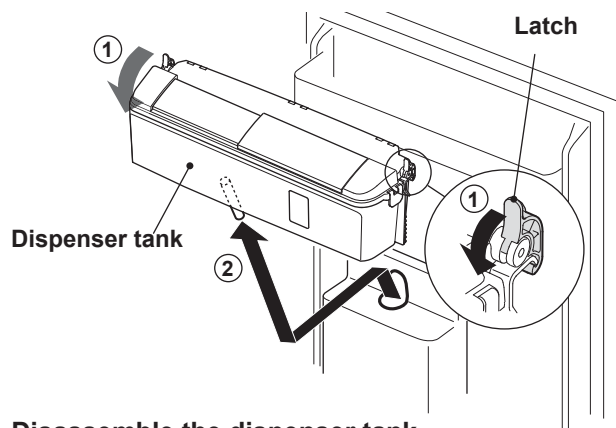
Remove the dispenser tank approximately once a month and wash it with water.

### 1 Empty the dispenser tank.

Push the lever and let out all water in the dispenser tank.

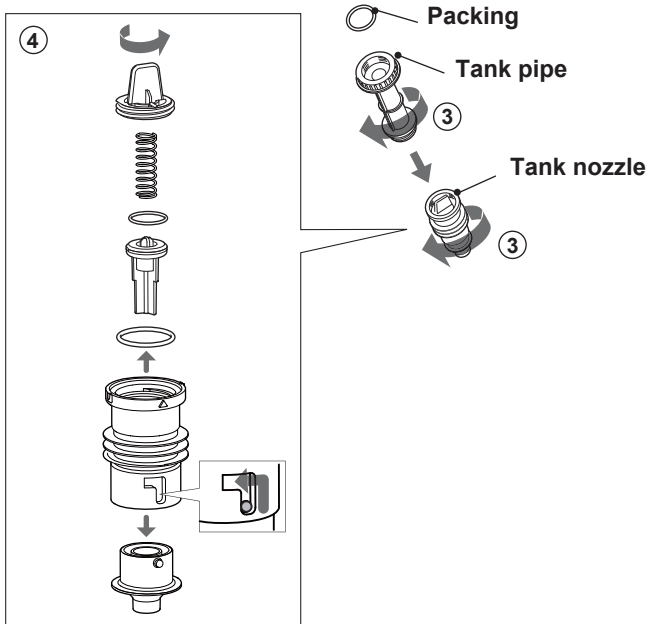
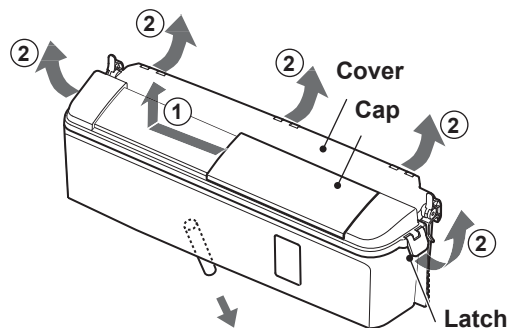
### 2 Remove the dispenser tank from the door.

- ① Take the both latches off.
- ② Lift the dispenser tank up to remove.



### 3 Disassemble the dispenser tank.

- ① Remove the cap.
- ② Remove the cover. (Latches : 5 pieces)
- ③ Remove the tank pipe and the tank nozzle.
- ④ Disassemble the tank nozzle.



## After cleaning

### 1 Assemble the dispenser tank.

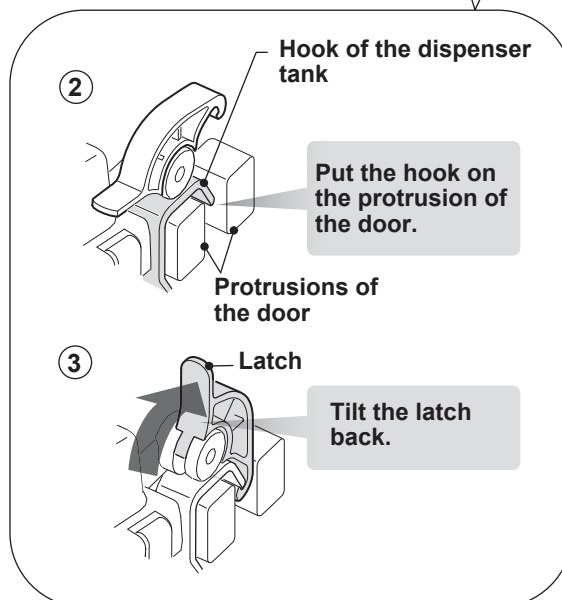
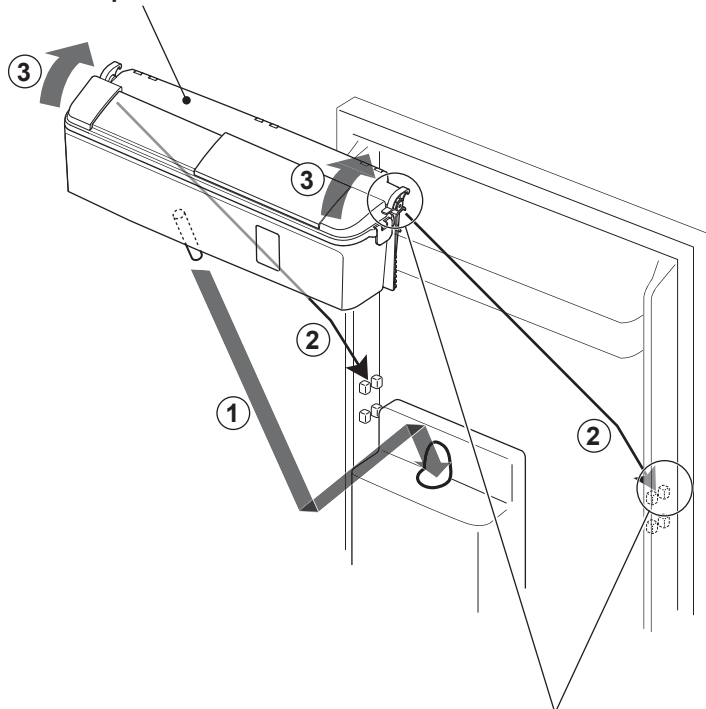
(Reverse procedure to disassemble.)

Ensure that each parts are attached firmly. Otherwise it may cause water leakage.

### 2 Install the dispenser tank.

Insert the dispenser tank fully and make sure to fasten the latches to install.

Dispenser tank



### Note

- When humidity is high, dew condensation may occur on tank pipe and tank nozzle.
- Make sure not to lose the packing when you disassemble the tank.

# Care and cleaning

## Important

**Follow the tips below to prevent cracks on the inner surfaces and plastic components.**

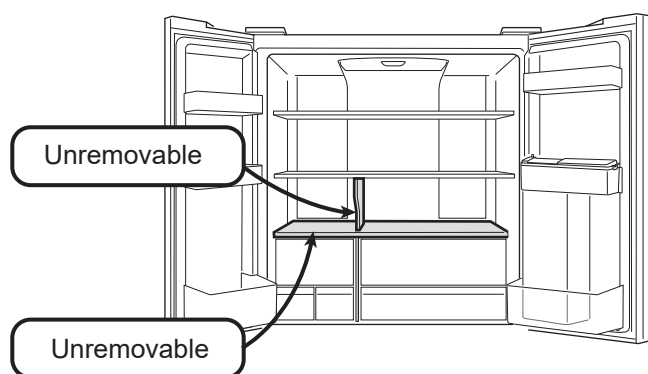
- Wipe out food oil adhered to plastic parts.
- Some household chemicals may cause damage, so use only diluted washing-up liquid (soapy water).
- If undiluted detergent is used or soapy water is not wiped off thoroughly, it may result in cracks of plastic parts.

## Cleaning

- Remove the accessories (e.g. shelves) from the cabinet and the door. Wash them by warm soapy dishwashing water. After that, rinse them in clean water and dry.
- Clean the inside with a cloth soaked in warm soapy dishwashing water. Then, use cold water to wipe off soapy water thoroughly.
- Wipe the exterior with a soft cloth each time it gets dirty.
- Clean the magnetic door seal with a toothbrush and warm soapy dishwashing water.

### Note

- Do not use heavy-duty cleansers or solvents (lacquer, paint, polishing powder, benzine, boiled water, etc.) which may cause damages.
- If you pull out the power plug once, wait 5 minutes at least before connecting the power plug again.
- The glass shelves weigh approximately 3 kg each. Hold them firmly when remove from the cabinet and carry.
- Do not drop objects inside the refrigerator or strike the inner wall. This may cause cracks to inner surface.
- The shaded parts in the picture below are unremovable.



## Switching off your refrigerator

If the refrigerator needs to be switched off for an extended period, the following steps should be taken to reduce the growth of mold:

1. Remove all food.
2. Remove the power plug from the socket.
3. Clean and dry the interior thoroughly.
4. Keep all the doors open slightly for a few days to dry.

## Defrosting of the cooling unit

Defrosting is automatically operated by a unique energy saving system.

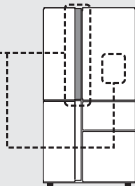
## When the compartment light is blown

Contact the service agent approved by SHARP to replace the light. The light is not to be replaced other than by qualified service personnel.

# Before you call for service

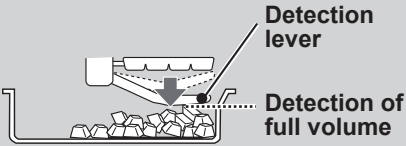
Before calling for service, check the following points.

## General problems

Problem	Solution / Situation
The outside of the cabinet is hot when touched.	It is normal. This is because of the hot pipe is in the cabinet in order to prevent dew generation.
The area around the door handle and dispenser door are hot when touched.	It is normal. The heater to prevent dew generation is inside the door. 
Refrigerator makes loud noise.	Following sounds are normal. <ul style="list-style-type: none"><li>• The compressor makes loud noise when its operation starts.<ul style="list-style-type: none"><li>-- Sound becomes quieter after a while.</li></ul></li><li>• The compressor makes loud noise once a day.<ul style="list-style-type: none"><li>-- Operating sound is made immediately after automatic defrost operation of the cooling unit.</li></ul></li><li>• Sound of flowing fluid (gurgling sound, fizzing sound).<ul style="list-style-type: none"><li>-- It is caused by refrigerant flowing in pipes (sound may become louder from time to time).</li></ul></li><li>• Cracking or crunching sound, squeaking sound<ul style="list-style-type: none"><li>-- It is caused by expansion and contraction of inner walls and internal parts during cooling.</li></ul></li></ul>
Frost or dew appears inside or outside the refrigerator.	This may occur in one of the following cases. Use a wet cloth for wiping frost and a dry cloth for wiping dew. <ul style="list-style-type: none"><li>• When the ambient humidity is high.</li><li>• When the door is frequently opened and closed.</li><li>• When food containing plenty of moisture are stored. (Wrapping is required.)</li></ul>
The food in the refrigerator compartment are frozen.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is the refrigerator temperature control set at 0°C for a long time?<ul style="list-style-type: none"><li>-- Change the temperature control to 3°C or warmer.</li></ul></li><li>• Is the freezer temperature control set at -21°C for a long time?<ul style="list-style-type: none"><li>-- Change the temperature control to -18°C or warmer.</li></ul></li><li>• If ambient temperature is low, food may freeze even if the refrigerator compartment is set at 6°C.</li></ul>
Odors in the compartment.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Wrapping is required for the food with strong odors.</li><li>• Deodorizing unit cannot remove all odors.</li></ul>
Door alarm does not stop.	<ul style="list-style-type: none"><li>• The alarm stops after close the door.</li></ul>
The control panel does not work.	This may occur in one of the following cases. <ul style="list-style-type: none"><li>• The panel or your finger is soiled with dripping, oil and etc.</li><li>• When you touch the panel with gloved hand, adhesive bandage on your finger, nail or objects.</li><li>• Sticker or tape is affixed on the keys.</li><li>• Touch position is slightly off from the keys.</li><li>• Operate time is not enough for the keys to work.</li></ul>

# Before you call for service

## Ice making

Problem	Solution / Situation
Ice maker does not work.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is water in the water tank?</li><li>• Is the water tank securely set?</li><li>• Is the shovel or food in the ice storage box?</li><li>• Are all ice making modes "OFF"?</li><li>• Are the ice cubes piled up at the back of the ice storage box? (Spread out the ice cubes evenly.)</li><li>• Try the ice tray cleaning. If the ice tray cleaning works properly, wait for one day. Ice making starts again.</li></ul> 
It takes time to make ice cubes.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is it right after restarting ice making?</li><li>• Is it right after refilling the tank with potable water?</li></ul>
Ice cubes are small, rounded or connected. Ice cubes have protrusions. There are some holes in ice cubes.	<ul style="list-style-type: none"><li>• If the water level of the water tank is low, the size of ice cube may become smaller than usual.</li><li>• If you store ice cubes for a long time, they may become smaller, rounded, lumped together.</li><li>• The protrusions of the ice cubes are caused by the slits in the ice tray.</li><li>• The hole comes from air bubbles in ice cubes which may be lumped together and form bigger holes.</li></ul>
Ice cubes have some odor	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is the water in the water tank old or with some odor?</li><li>• Is there remaining detergent or bleach in the water tank used for cleaning the water tank?</li><li>• If the ice cubes leave for a long time, odors may spreading to the ice cubes.</li></ul>
No water or ice cubes drop even when using "Ice tray cleaning".	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is the ice storage box full with ice cubes? Is there the shovel or other thing in the ice storage box? (Empty the ice storage box.)</li><li>• Is water in the water tank?</li></ul>

## Water dispenser

Problem	Solution / Situation
No water comes out.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is dispenser tank securely attached?</li><li>• Is water in dispenser tank?</li></ul>
Dispenser door does not open.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Is water dispenser door lock "ON"?</li></ul>
Water remains in the tray.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Some water may come out of the water dispenser or inner pipe. It is normal. Throw away the water.</li></ul>

## If you still require service

- Refer to your nearest service agent approved by SHARP.



# **SHARP**

SHARP CORPORATION

Printed in Thailand

TINS-B775CBRZ 17BK (TH) ①